

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC GIA HẠN HỌC PHÍ
HỌC KỲ 2 - NĂM HỌC 2023-2024

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
1	Hệ thống thông tin	Khóa K19	Phạm Tuấn An	K194062330	K19406	7.631.000	20/05/2024	
2	Hệ thống thông tin	Khóa K20	Nguyễn Thị Mỹ Linh	K204061401	K20406	4.235.000	20/05/2024	
3	Hệ thống thông tin	Khóa K20	Nguyễn Thành Danh	K204061388	K20406	3.080.000	20/05/2024	
4	Hệ thống thông tin	Khóa K20	Đỗ Văn Dương	K204060281	K20406	3.080.000	20/05/2024	
5	Hệ thống thông tin	Khóa K20	Võ Hoàng Huy	K204061430	K20406C	13.900.000	20/05/2024	
6	Hệ thống thông tin	Khóa K20	Võ Hồng Ngọc	K204061439	K20406C	13.900.000	06/05/2024	
7	Hệ thống thông tin	Khóa K20	Lê Thị Trà	K204061452	K20406C	13.900.000	20/05/2024	
8	Hệ thống thông tin	Khóa K20	Bùi Nguyễn Thiên Phương	K204061444	K20406C	25.072.000	20/05/2024	
9	Hệ thống thông tin	Khóa K20	Phan Thị Bích Ngọc	K204061438	K20406C	13.900.000	17/05/2024	
10	Hệ thống thông tin	Khóa K20	Ngô Song Tuyết Ngân	K204060305	K20406C	13.900.000	20/05/2024	
11	Hệ thống thông tin	Khóa K20	Võ Thị Ngọc Trinh	K204110610	K20411C	13.900.000	15/05/2024	
12	Hệ thống thông tin	Khóa K20	Lê Minh Trí	K204162004	K20416C	17.241.000	20/05/2024	
13	Hệ thống thông tin	Khóa K20	Lê Chí Hào	K204161988	K20416C	13.900.000	15/05/2024	
14	Hệ thống thông tin	Khóa K20	Nguyễn Trung Kiên	K204161989	K20416C	13.900.000	20/05/2024	
15	Hệ thống thông tin	Khóa K20	Hoàng Nguyễn Quỳnh Giang	K204161987	K20416C	13.900.000	14/05/2024	
16	Hệ thống thông tin	Khóa K20	Trương Công Vinh	K204162008	K20416C	13.900.000	15/05/2024	
17	Hệ thống thông tin	Khóa K20	Bùi Thị Tri Tâm	K204161999	K20416C	13.900.000	05/05/2024	
18	Hệ thống thông tin	Khóa K20	Võ Thị Phương Anh	K204071522	K20416C	26.170.000	20/05/2024	
19	Hệ thống thông tin	Khóa K20	Nguyễn Hoàng Minh Nhật	K204161996	K20416C	13.900.000	20/05/2024	

Ch

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
20	Hệ thống thông tin	Khóa K20	Bùi Thu Vân	K204162007	K20416C	13.900.000	15/05/2024	
21	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Trần Sĩ Đan	K214061258	K21406	14.885.000	30/04/2024	
22	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Phạm Thế Sang	K214060410	K21406	11.250.000	15/05/2024	
23	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Hoàng Thanh Trúc	K214061264	K21406	13.437.000	20/05/2024	
24	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Nguyễn Thị Kim Huệ	K214060395	K21406	11.250.000	05/05/2024	
25	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Nguyễn Hồ Yến Ngân	K214061742	K21406	11.250.000	20/05/2024	
26	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Ung Thị Như Ngọc	K214060404	K21406	11.250.000	15/05/2024	
27	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Mai Thị Thương	K214061262	K21406	11.250.000	20/05/2024	
28	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Nguyễn Như Chính Tâm	K214061261	K21406	13.437.000	05/05/2024	
29	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Dương Văn Nhật Duy	K214060391	K21406	11.250.000	15/05/2024	
30	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Đặng Nguyễn Tuyết Trân	K214060417	K21406	11.250.000	20/04/2024	
31	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Ngô Thị Châm Anh	K214061733	K21406	11.250.000	19/05/2024	
32	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Trần Thanh Phong	K214060409	K21406	11.250.000	15/05/2024	
33	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Phạm Trà My	K214060401	K21406	11.250.000	20/04/2024	
34	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Nguyễn Thị Khánh Ngân	K214060402	K21406	11.250.000	15/05/2024	
35	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Nguyễn Quang Học	K214060427	K21406C	17.775.000	01/05/2024	
36	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Trần Thị Anh Thư	K214061760	K21406C	17.775.000	20/05/2024	
37	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Nguyễn Thị Thanh Thảo	K214061759	K21406C	17.775.000	20/05/2024	
38	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Lê Phụng Các	K214060423	K21406C	21.054.000	20/05/2024	
39	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Nguyễn Nghĩa	K214060434	K21406T	2.254.000	18/04/2024	
40	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Nguyễn Thị Chung	K214110789	K21411	10.800.000	20/05/2024	
41	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Nguyễn Kim Thu	K214111319	K21411	10.800.000	20/05/2024	
42	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Nguyễn Thị Thanh Trúc	K214111956	K21411	10.800.000	20/05/2024	
43	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Phạm Trương Thu Đông	K214110794	K21411	10.800.000	20/05/2024	
44	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Lê Đắc Thành Lộc	K214110803	K21411	10.800.000	20/05/2024	
45	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Dương Huỳnh Như	K214110814	K21411	10.800.000	20/05/2024	

Ct

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
46	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Võ Phạm Mai Huế	K214111944	K21411	10.800.000	20/05/2024	
47	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Nguyễn Bảo Duyên	K214111318	K21411	10.800.000	20/05/2024	
48	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Phạm Hoàng Bảo	K214110787	K21411	12.987.000	20/05/2024	
49	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Võ Thành Nhân	K214110813	K21411	10.800.000	20/05/2024	
50	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Đỗ Quỳnh Hương	K214110799	K21411	10.800.000	20/05/2024	
51	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Tạ Thị Mỹ Hạnh	K214111957	K21411C	17.775.000	20/05/2024	
52	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Phạm Nguyễn Lan Thi	K214110853	K21411C	17.775.000	20/05/2024	
53	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Nguyễn Trọng Nghĩa	K214110842	K21411C	17.775.000	20/05/2024	
54	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Nguyễn Thị Thảo	K214111963	K21411C	17.775.000	05/05/2024	
55	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Nguyễn Uyên Nhi	K214111961	K21411C	17.775.000	15/04/2024	
56	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Phạm Hoàng Trang	K214111327	K21411C	17.775.000	01/05/2024	
57	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Phan Nguyễn Trúc Loan	K214110838	K21411C	17.775.000	15/05/2024	
58	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Trần Trương Ngọc Hân	K214110832	K21411C	17.775.000	19/05/2024	
59	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Bùi Lê Phương Mai	K214110839	K21411C	21.410.000	05/05/2024	
60	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Phan Gia Huy	K214110834	K21411C	17.775.000	19/05/2024	
61	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Đoàn Nhật Minh	K214110863	K21411CA	28.000.000	20/05/2024	
62	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Vũ Bảo Khang	K214110862	K21411CA	28.000.000	20/05/2024	
63	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Trần Đức Anh Duy	K214110859	K21411CA	46.953.000	19/05/2024	
64	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Trần Dương Thanh Phong	K214111977	K21411CA	28.000.000	20/05/2024	
65	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Lê Quốc Dân An	K214162140	K21416C	17.775.000	02/05/2022	
66	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Nguyễn Hoàng Duy Thông	K214162156	K21416C	17.775.000	10/05/2022	
67	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Lý Vũ Thiên Ân	K214161372	K21416C	17.775.000	20/05/2024	
68	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Võ Minh Thành	K214162152	K21416C	17.775.000	20/05/2024	
69	Hệ thống thông tin	Khóa K21	Lương Minh Tiến	K214162157	K21416C	17.775.000	20/05/2024	
70	Hệ thống thông tin	Khóa K22	Trương Hoàng Anh	K224060766	K22406	10.650.000	20/05/2024	
71	Hệ thống thông tin	Khóa K22	Trần Trung Hiếu	K224060785	K22406	10.650.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
72	Hệ thống thông tin	Khóa K22	Trần Như Cẩm Ly	K224060795	K22406	10.650.000	15/05/2024	
73	Hệ thống thông tin	Khóa K22	Hà Trần Ngọc Quý	K224060845	K22406C	17.775.000	19/05/2022	
74	Hệ thống thông tin	Khóa K22	Đỗ Thành Danh	K224111382	K22411	10.650.000	30/04/2024	
75	Hệ thống thông tin	Khóa K22	Thái Ngọc Trúc Quỳnh	K224111421	K22411	16.457.000	18/05/2024	
76	Hệ thống thông tin	Khóa K22	Ngô Võ Hồng Anh	K224111377	K22411	10.650.000	17/05/2024	
77	Hệ thống thông tin	Khóa K22	Đào Thị Kiều Oanh	K224111416	K22411	10.650.000	20/05/2024	
78	Hệ thống thông tin	Khóa K22	Nguyễn Thị Thanh An	K224111480	K22411CA	28.000.000	20/05/2024	
79	Hệ thống thông tin	Khóa K22	Lữ Hồng Quân	K224111500	K22411CA	29.458.000	20/05/2024	
80	Hệ thống thông tin	Khóa K22	Phạm Nguyễn Hải Anh	K224161806	K22416C	17.775.000	20/05/2024	
81	Hệ thống thông tin	Khóa K22	Thái Thị Ngọc Tuyền	K224161840	K22416C	21.395.000	20/05/2024	
82	Hệ thống thông tin	Khóa K22	Huỳnh Vũ Anh Việt	K224161841	K22416C	19.962.000	20/05/2024	
83	Hệ thống thông tin	Khóa K22	Lê Hoàng Giang	K224161809	K22416C	17.775.000	20/05/2024	
84	Hệ thống thông tin	Khóa K22	Thái Khắc Hiếu	K224161816	K22416C	17.775.000	20/05/2024	
85	Hệ thống thông tin	Khóa K22	Lê Hoàng Yến	K224161846	K22416C	17.775.000	20/05/2024	
86	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Trần Diễm Quỳnh	K234060724	K23406	12.925.000	20/05/2024	
87	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Nguyễn Thị Bích Phượng	K234060720	K23406	12.925.000	20/05/2024	
88	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Phan Tấn Phương	K234060719	K23406	12.925.000	19/05/2024	
89	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Nguyễn Linh Yến Nhi	K234060713	K23406	12.925.000	20/04/2024	
90	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Nguyễn Vũ Quang Huy	K234060693	K23406	12.925.000	18/05/2024	
91	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Lê Lệ Quyên	K234060721	K23406	12.925.000	19/05/2024	
92	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Trần Thị thanh Trà	K234060735	K23406	12.925.000	20/05/2024	
93	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Nguyễn Hà Lan Anh	K234111319	K23411	12.925.000	10/05/2024	
94	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Trần Thị Thiên Thảo	K234111368	K23411	12.925.000	20/05/2024	
95	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Nguyễn Công Tiến	K234111372	K23411	12.925.000	19/05/2024	
96	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Trần Chúc An	K234111383	K234111E	25.535.000	15/05/2024	
97	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Trần Thị Bích Nga	K234111401	K234111E	25.535.000	20/05/2024	

Chữ

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
98	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Huỳnh Ngọc Phương Nghi	K234111403	K234111E	25.535.000	01/05/2024	
99	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Nguyễn Võ Như Ngọc	K234111405	K234111E	25.535.000	20/05/2024	
100	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Võ Bích Ngọc	K234111406	K234111E	15.500.000	20/05/2024	
101	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Huỳnh Quốc Việt	K234111457	K234112E	25.535.000	15/05/2024	
102	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Nguyễn Chí Đức	K234111429	K234112E	25.535.000	20/04/2024	
103	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Nguyễn Thanh Thanh	K234111448	K234112E	25.535.000	19/05/2024	
104	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Phan Tuấn Kha	K234161836	K23416	12.925.000	15/05/2024	
105	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Mai Thế Thư	K234161859	K23416	12.925.000	19/05/2024	
106	Hệ thống thông tin	Khóa K23	Nguyễn Thị Đặng Uyên	K234161872	K23416	12.925.000	18/05/2024	
107	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K19	Hán Ngọc Quỳnh Dao	K194050617	K19405	6.311.000	20/05/2024	
108	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K19	Nguyễn Thị Kim Loan	K194050753	K19405CA	19.500.000	10/05/2024	
109	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K19	Lê Ong Tiểu Băng	K194050738	K19405CA	1.540.000	10/05/2024	
110	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K19	Trương Thị Minh Anh	K195011906	K19501C	11.072.000	20/05/2024	
111	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Bùi Quỳnh Hoa	K204091677	K202409C	13.900.000	20/05/2024	
112	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Lê Hồng Cẩm Nhung	K204091685	K202409C	13.900.000	20/05/2024	
113	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	K204091676	K202409C	13.900.000	20/05/2024	
114	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Nguyễn Hữu Tú	K204050260	K20405	5.619.000	20/05/2024	
115	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Lý Thị Kim Hà	K204051297	K20405	3.080.000	15/05/2024	
116	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Hoàng Thị Thảo Hiền	K204050246	K20405	6.160.000	19/05/2024	
117	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Trần Nguyễn Trà My	K204051309	K20405	3.080.000	20/05/2024	
118	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Vũ Thị Hồng Nhung	K204051311	K20405	3.080.000	05/05/2024	
119	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Vũ Thị Phương Thảo	K204051319	K20405	4.235.000	20/05/2024	
120	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Trần Thị Hà Vi	K204051328	K20405	6.311.000	20/05/2024	
121	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Âu Nguyễn Khoa Quân	K204050256	K20405	4.235.000	20/05/2024	
122	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Hoàng Ngọc Ánh	K204051332	K20405C	20.458.000	20/05/2024	
123	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Nguyễn Ngọc Minh Thy	K204051357	K20405C	18.579.000	13/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
124	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Đặng Thái Sơn	K204041278	K20405CA	23.150.000	30/04/2024	
125	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Lê Thị Huỳnh Như	K204051378	K20405CA	30.042.000	20/05/2024	
126	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Phạm Ngọc Hân	K204051369	K20405CA	36.934.000	20/05/2024	
127	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Nguyễn Thanh Ngân	K204051373	K20405CA	23.150.000	15/05/2024	
128	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Trần Thị Tú Huyền	K204051371	K20405CA	23.150.000	20/05/2024	
129	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Đỗ Hữu Trí	K204051384	K20405CA	36.934.000	20/05/2024	
130	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Chu Gia Hân	K204051368	K20405CA	25.383.000	20/05/2024	
131	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Hoàng Thị Ngọc Ánh	K204051363	K20405CA	25.383.000	20/05/2024	
132	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Lê Ngọc Mỹ An	K204051362	K20405CA	36.934.000	20/05/2024	
133	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Võ Xuân Hồng	K204051370	K20405CA	36.934.000	20/05/2024	
134	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Phạm Ngọc Cao Vũ	K204090479	K20409	3.080.000	01/05/2024	
135	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Nguyễn Thành Trung	K204091668	K20409	9.268.000	10/05/2024	
136	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Nguyễn Quang Tường Vinh	K204091672	K20409	3.080.000	30/04/2024	
137	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Hoàng Thị Châm	K204091633	K20409	924.000	18/05/2024	
138	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K20	Võ Huy Bảo	K204090457	K20409	3.080.000	20/04/2024	
139	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	K214051678	K21405	11.250.000	20/05/2024	
140	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Võ Thị Hương	K214051667	K21405	11.250.000	25/04/2024	
141	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Lai Mỹ Nhung	K214051673	K21405	11.250.000	15/05/2024	
142	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Nguyễn Quỳnh Giang	K214051661	K21405	11.250.000	20/05/2024	
143	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Nguyễn Quỳnh Chi	K214051659	K21405	11.250.000	20/05/2024	
144	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Nguyễn Thị Thu Trúc	K214051679	K21405	13.422.000	20/05/2024	
145	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Bùi Ngọc Thúy An	K214051657	K21405	11.250.000	20/05/2024	
146	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Nguyễn Đoàn Nguyệt Minh	K214051251	K21405	11.250.000	20/05/2024	
147	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Nguyễn Thị Anh Đào	K214050339	K21405	11.250.000	05/05/2024	
148	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Trần Thanh Nhã	K214051670	K21405	11.250.000	20/04/2024	
149	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Mai Thị Thanh Thảo	K214051694	K21405C	17.775.000	20/05/2024	

Cfm

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
150	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Bùi Thị Ngọc Trinh	K214051699	K21405C	19.962.000	20/05/2024	
151	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Nguyễn Võ Nhật Kiều	K214051686	K21405C	17.775.000	20/05/2024	
152	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Nguyễn Thị Minh Tú	K214050378	K21405C	17.775.000	20/05/2024	
153	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Nguyễn Thị Kiều Trang	K214051698	K21405C	19.962.000	20/05/2024	
154	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Cao Phương Uyên	K214051701	K21405C	19.962.000	20/05/2024	
155	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Phạm Thị Kim Anh	K214051703	K21405CA	28.000.000	20/05/2024	
156	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Phạm Thị Lan Anh	K214051704	K21405CA	28.000.000	20/05/2024	
157	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Nguyễn Tấn Bảo	K214051708	K21405CA	29.448.000	20/05/2024	
158	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Nguyễn Thị Nhật Hạ	K214051712	K21405CA	28.000.000	09/05/2024	
159	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Lê Hoàng Tuấn Kiệt	K214051716	K21405CA	30.187.000	15/05/2024	
160	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Trương Thị Ánh Tuyết	K214051730	K21405CA	28.000.000	20/05/2024	
161	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Trần Thị Mỹ Linh	K214090621	K21409	13.422.000	20/05/2024	
162	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Tăng Thị Kim Nguyên	K214090629	K21409	13.437.000	19/05/2024	
163	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Huỳnh Thị Mỹ Phương	K214090634	K21409	13.422.000	15/04/2024	
164	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Châu Thị Ngọc Huyền	K214091872	K21409	13.437.000	20/05/2024	
165	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Tăng Như Ý	K214091886	K21409	11.250.000	15/05/2024	
166	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Phạm Ngọc Thế Bảo	K214091889	K21409C	17.775.000	20/05/2024	
167	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Phạm Huỳnh Ni	K214090659	K21409C	17.775.000	20/05/2024	
168	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Ngô Thị Khánh Linh	K214091296	K21409C	17.775.000	30/04/2024	
169	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Lê Ngọc Khánh Vy	K214090665	K21409C	17.775.000	10/05/2024	
170	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Nguyễn Ngọc Hương Lan	K214091895	K21409C	17.775.000	20/05/2024	
171	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Nguyễn Thụy Hương Huyền	K214090650	K21409C	19.961.000	10/05/2024	
172	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Nguyễn Hoàng Nam	K214091898	K21409C	17.775.000	20/05/2024	
173	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Hoàng Cẩm Ly	K214090654	K21409C	22.023.000	20/05/2024	
174	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K21	Đoàn Lê Anh Thư	K214091904	K21409C	17.775.000	20/05/2024	
175	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K22	Châu Lan Anh	K224050632	K22405	3.620.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
176	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K22	Nguyễn Thanh Vi	K224050686	K22405	10.650.000	20/05/2024	
177	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K22	Hồ Thị Ngọc Hân	K224050648	K22405	10.650.000	15/05/2024	
178	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K22	Hoàng Kim Ngân	K224050750	K22405CA	28.000.000	10/05/2024	
179	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K22	Lê Huỳnh Bảo Hân	K224050743	K22405CA	28.000.000	10/05/2024	
180	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K22	Nguyễn Ngọc Minh Trang	K224050760	K22405CA	28.000.000	10/05/2024	
181	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K22	Nguyễn Thị Thùy Linh	K224050747	K22405CA	28.000.000	10/05/2024	
182	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K22	Chong Sinh Đông	K224050741	K22405CA	28.000.000	10/05/2024	
183	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K22	Trần Trung Văn	K224091193	K22409	10.650.000	20/05/2024	
184	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K22	Nguyễn Ngọc Châm	K224091136	K22409	10.650.000	20/05/2024	
185	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K22	Trịnh Xuân Mai	K224091213	K22409C	17.775.000	30/04/2024	
186	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K22	Vũ Ngọc Thiên Trang	K224091228	K22409C	17.775.000	20/04/2024	
187	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K22	Nguyễn Phạm Bảo Như	K224091218	K22409C	17.775.000	15/05/2024	
188	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K22	Nguyễn Phước Trường	K224091229	K22409C	17.775.000	20/05/2024	
189	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K22	Vương Ái Vy	K224091231	K22409C	17.775.000	18/05/2024	
190	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K22	Tô Thị Thanh Nhi	K224091217	K22409C	21.395.000	15/05/2024	
191	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K22	Nguyễn Trần Minh Phúc	K224091220	K22409C	23.240.000	15/05/2024	
192	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K22	Nguyễn Huy Hoàng	K224091210	K22409C	10.535.000	15/05/2024	
193	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K23	Dương Quốc Tiến Đạt	K234050587	K23405B	12.925.000	19/05/2024	
194	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K23	Thiều Chí Bảo	K234050642	K23405E	25.535.000	20/05/2024	
195	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K23	Trần Trí Hiếu	K234091068	K23409A	12.925.000	20/05/2024	
196	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K23	Nguyễn Ngọc Kiều Anh	K234091117	K23409B	12.925.000	15/05/2024	
197	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K23	Nguyễn Phước Duy	K234091127	K23409B	12.925.000	12/05/2024	
198	Kế toán - Kiểm toán	Khóa K23	Vũ Minh Khánh	K234091139	K23409B	12.925.000	01/05/2024	
199	Kinh tế	Khóa K20	Lương Thuý Vy	K204010915	K20401	3.080.000	20/05/2024	
200	Kinh tế	Khóa K20	Phan Thị Nhã Linh	K204010005	K20401	3.080.000	16/04/2024	
201	Kinh tế	Khóa K20	Nguyễn Phương Nhi	K204010007	K20401	4.775.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
202	Kinh tế	Khóa K20	Trà Thị Huỳnh Như	K204010893	K20401	3.080.000	20/05/2024	
203	Kinh tế	Khóa K20	Đỗ Việt Hưng	K204010877	K20401	3.080.000	14/05/2024	
204	Kinh tế	Khóa K20	Võ Minh Khôi	K204010879	K20401	8.640.000	10/05/2024	
205	Kinh tế	Khóa K20	Nguyễn Bá Huy	K204010876	K20401	5.252.000	07/05/2024	
206	Kinh tế	Khóa K20	Hồ Sỹ Tấn Phát	K204010943	K20401C	13.900.000	01/05/2024	
207	Kinh tế	Khóa K20	Cao Đình Huy	K204010024	K20401C	13.900.000	20/05/2024	
208	Kinh tế	Khóa K20	Đặng Nguyễn Ngọc Minh	K204010934	K20401C	13.900.000	05/01/2024	
209	Kinh tế	Khóa K20	Đoàn Phương Linh Nhi	K204010940	K20401C	13.900.000	20/04/2024	
210	Kinh tế	Khóa K20	Lê Quang Khai Nguyên	K204010939	K20401C	13.900.000	28/04/2024	
211	Kinh tế	Khóa K20	Nguyễn Hải Yến	K204010955	K20401C	13.900.000	20/05/2024	
212	Kinh tế	Khóa K20	Nguyễn Ngọc Khánh Mai	K204030150	K20403	8.113.000	20/05/2024	
213	Kinh tế	Khóa K20	Nguyễn Thị Thanh Nhã	K204031048	K20403	3.080.000	20/05/2024	
214	Kinh tế	Khóa K20	Nguyễn Văn Nguyên	K204031110	K20403C	13.900.000	20/05/2024	
215	Kinh tế	Khóa K20	Đoàn Ngọc Thanh Phước	K204031114	K20403C	16.072.000	22/04/2024	
216	Kinh tế	Khóa K20	Phạm Thị Thùy Trang	K204031120	K20403C	17.179.000	19/05/2024	
217	Kinh tế	Khóa K20	Nguyễn Tấn Lộc	K204031107	K20403C	13.900.000	10/05/2024	
218	Kinh tế	Khóa K20	Lê Kiều Trang	K204030170	K20403C	13.900.000	20/05/2024	
219	Kinh tế	Khóa K20	Lê Trần Thu Ngân	K204031108	K20403C	13.900.000	20/05/2025	
220	Kinh tế	Khóa K21	Ngô Thúy Vy	K214011439	K21401C	17.775.000	20/05/2024	
221	Kinh tế	Khóa K21	Lê Nguyễn Anh Thy	K214010063	K21401C	17.775.000	20/05/2024	
222	Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Việt Trinh	K214010068	K21401C	17.775.000	20/05/2024	
223	Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Đăng Khoa	K214010049	K21401C	19.961.000	20/05/2024	
224	Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Ngọc Khánh Vy	K214011440	K21401C	17.775.000	20/05/2024	
225	Kinh tế	Khóa K21	Huỳnh Thị Ngọc Nhi	K214011430	K21401C	17.775.000	20/05/2024	
226	Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Đức Trí	K214010069	K21401C	17.775.000	20/05/2024	
227	Kinh tế	Khóa K21	Trần Minh Nhật	K214010055	K21401C	17.775.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
228	Kinh tế	Khóa K21	Phạm Đức Sơn	K214010057	K21401C	17.775.000	20/05/2024	
229	Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Thanh Lâm	K214010051	K21401C	17.775.000	20/05/2024	
230	Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Hồng Nam Hưng	K214010048	K21401C	17.775.000	20/05/2024	
231	Kinh tế	Khóa K21	Trương Thanh Trà	K214010066	K21401C	17.775.000	20/05/2024	
232	Kinh tế	Khóa K21	Đỗ Nguyễn Khánh Vân	K214010071	K21401C	6.406.000	20/05/2024	
233	Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Thị Kim Ngân	K214011428	K21401C	17.775.000	20/05/2024	
234	Kinh tế	Khóa K21	Phạm Thu Phương	K214011431	K21401C	6.406.000	20/05/2024	
235	Kinh tế	Khóa K21	Lưu Vũ Bảo	K214011423	K21401C	17.775.000	20/05/2024	
236	Kinh tế	Khóa K21	Vũ Ngọc Mai Thi	K214010060	K21401C	17.775.000	20/05/2024	
237	Kinh tế	Khóa K21	Lê Hồng Mỹ Duyên	K214030190	K21403	11.250.000	20/05/2024	
238	Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Thị Xuân Đào	K214030192	K21403	12.698.000	18/05/2024	
239	Kinh tế	Khóa K21	Trần Thị Quỳnh Giao	K214030194	K21403	11.250.000	20/05/2024	
240	Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Cẩm Ly	K214030202	K21403	11.250.000	05/01/2024	
241	Kinh tế	Khóa K21	Trần Thị Tâm	K214030208	K21403	11.250.000	10/05/2024	
242	Kinh tế	Khóa K21	Lý Ngọc Trân	K214030213	K21403	11.250.000	20/05/2024	
243	Kinh tế	Khóa K21	Ngô Mỹ Uyên	K214030214	K21403	11.250.000	20/05/2024	
244	Kinh tế	Khóa K21	Đào Phương Anh	K214031507	K21403	11.250.000	19/05/2024	
245	Kinh tế	Khóa K21	Lê Trần Bảo Duy	K214031510	K21403	11.250.000	10/05/2024	
246	Kinh tế	Khóa K21	Trần Hưng Kiên	K214031515	K21403	11.250.000	20/05/2024	
247	Kinh tế	Khóa K21	Hứa Thị Ngọc Lam	K214031517	K21403	13.437.000	20/05/2024	
248	Kinh tế	Khóa K21	Đào Thị Yến Ngọc	K214031530	K21403	11.250.000	20/05/2024	
249	Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Thị Huỳnh Như	K214031535	K21403	11.250.000	15/05/2024	
250	Kinh tế	Khóa K21	Đỗ Lê Thùy Vân	K214031552	K21403	11.250.000	01/05/2024	
251	Kinh tế	Khóa K21	Phạm Thị Minh Yến	K214031556	K21403	14.146.000	19/05/2024	
252	Kinh tế	Khóa K21	Huỳnh Thị Minh Anh	K214030187	K21403	15.609.000	20/05/2024	
253	Kinh tế	Khóa K21	Hồ Thùy Trang	K214030227	K21403C	21.054.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
254	Kinh tế	Khóa K21	Phạm Thế Lâm	K214031566	K21403C	17.775.000	20/05/2024	
255	Kinh tế	Khóa K21	Trần Ngọc Huy	K214031564	K21403C	17.775.000	19/05/2024	
256	Kinh tế	Khóa K21	Hoàng Việt Hùng	K214031563	K21403C	17.775.000	19/05/2025	
257	Kinh tế	Khóa K21	Phan Ngọc Trâm	K214031579	K21403C	17.775.000	20/05/2024	
258	Kinh tế	Khóa K22	Nguyễn Ngọc Thịnh	K224010055	K22401	10.650.000	20/05/2024	
259	Kinh tế	Khóa K22	Bế Thị Thùy Dương	K224010011	K22401	14.270.000	20/05/2024	
260	Kinh tế	Khóa K22	Trần Nguyễn Thanh Kiều	K224010025	K22401	10.650.000	12/05/2024	
261	Kinh tế	Khóa K22	Ngô Lê Ngọc Ánh	K224010002	K22401	10.650.000	15/05/2024	
262	Kinh tế	Khóa K22	Trần Thị Thanh Trúc	K224010069	K22401	10.650.000	20/05/2024	
263	Kinh tế	Khóa K22	Lý Hoài Tường	K224010073	K22401	12.837.000	15/05/2024	
264	Kinh tế	Khóa K22	Trần Bảo Châu	K224010003	K22401	10.650.000	20/05/2024	
265	Kinh tế	Khóa K22	Trần Huỳnh Tiến Quang	K224010045	K22401	10.650.000	25/04/2024	
266	Kinh tế	Khóa K22	Nguyễn Thị Tâm Như	K224010042	K22401	10.650.000	05/04/2024	
267	Kinh tế	Khóa K22	Hà Gia Linh	K224010097	K22401C	17.775.000	06/05/2024	
268	Kinh tế	Khóa K22	Huỳnh Thanh Nam	K224010105	K22401C	17.775.000	20/05/2024	
269	Kinh tế	Khóa K22	Đoàn Nguyễn Minh Nhật	K224010112	K22401C	30.691.000	05/05/2024	
270	Kinh tế	Khóa K22	Lê Thị Ngọc Tuyền	K224010129	K22401C	17.775.000	10/05/2024	
271	Kinh tế	Khóa K22	Võ Minh Quân	K224010116	K22401C	17.775.000	20/05/2024	
272	Kinh tế	Khóa K22	Lê Thiện Như	K224030379	K22403	12.837.000	18/05/2024	
273	Kinh tế	Khóa K22	Lê Thị Ngọc Yến	K224030418	K22403	10.650.000	19/05/2025	
274	Kinh tế	Khóa K22	Mai Thu Huyền	K224030354	K22403	10.650.000	20/05/2024	
275	Kinh tế	Khóa K22	Trần Nguyễn Kiều Trinh	K224030405	K22403	10.650.000	20/05/2024	
276	Kinh tế	Khóa K22	Bạch Lê Vy	K224030415	K22403	12.098.000	20/05/2024	
277	Kinh tế	Khóa K22	Trần Xuân Nghi	K224030373	K22403	10.650.000	20/05/2024	
278	Kinh tế	Khóa K22	Võ Thị Diễm Thi	K224030391	K22403	10.650.000	18/05/2024	
279	Kinh tế	Khóa K22	Trần Thị Thanh Huyền	K224030356	K22403	10.650.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
280	Kinh tế	Khóa K22	Trương Tấn Phúc	K224030382	K22403	10.650.000	20/05/2024	
281	Kinh tế	Khóa K22	Bùi Phương Hoài	K224030434	K22403C	17.775.000	20/05/2024	
282	Kinh tế	Khóa K22	Trần Thị Khánh Thư	K224030455	K22403C	17.775.000	10/05/2024	
283	Kinh tế	Khóa K22	Phan Tạ Phú Trung	K224030459	K22403C	17.775.000	18/05/2024	
284	Kinh tế	Khóa K22	Nguyễn Ngọc Tường Sơn	K224030447	K22403C	17.775.000	20/05/2024	
285	Kinh tế	Khóa K22	Phan Mai Hoàng Doanh	K224030424	K22403C	17.775.000	20/05/2024	
286	Kinh tế	Khóa K23	Nguyễn Thị Như Sương	K234010045	K23401A	12.925.000	05/05/2024	
287	Kinh tế	Khóa K23	Đinh Thị Khánh Linh	K234010023	K23401A	12.925.000	16/05/2024	
288	Kinh tế	Khóa K23	Nguyễn Huyền Thảo Nhi	K234010038	K23401A	12.925.000	20/05/2024	
289	Kinh tế	Khóa K23	Huỳnh Gia Khánh	K234010020	K23401A	12.925.000	11/04/2024	
290	Kinh tế	Khóa K23	Vũ Thành Đạt	K234010012	K23401A	12.925.000	20/05/2024	
291	Kinh tế	Khóa K23	Nguyễn Quốc Bảo	K234010070	K23401B	12.925.000	20/05/2024	
292	Kinh tế	Khóa K23	Đặng Minh Thiện	K234010113	K23401B	12.925.000	10/05/2024	
293	Kinh tế	Khóa K23	Nguyễn Thị Ngọc Trà	K234010119	K23401B	12.925.000	15/05/2024	
294	Kinh tế	Khóa K23	Nguyễn Quốc Khánh	K234010087	K23401B	14.383.000	20/05/2024	
295	Kinh tế	Khóa K23	Nguyễn Phan Diệu Linh	K234010091	K23401B	12.925.000	18/05/2024	
296	Kinh tế	Khóa K23	Đoàn Lê Ngọc Trinh	K234030324	K23403A	12.925.000	04/05/2024	
297	Kinh tế	Khóa K23	Nguyễn Hoàng Khanh Linh	K234030348	K23403B	12.925.000	20/04/2024	
298	Kinh tế	Khóa K23	Vũ Thảo Trâm	K234030384	K23403B	12.925.000	20/05/2024	
299	Kinh tế	Khóa K23	Nguyễn Thị Ngọc Hân	K234030338	K23403B	12.925.000	15/05/2024	
300	Kinh tế	Khóa K23	Nguyễn Phan Hoài Trinh	K234030388	K23403B	12.925.000	10/05/2024	
301	Kinh tế	Khóa K23	Tài Thị Mỹ Nga	K234030354	K23403B	12.925.000	20/05/2024	
302	Kinh tế	Khóa K23	Dương Quốc Anh	K234030333	K23403B	12.925.000	05/05/2024	
303	Kinh tế đối ngoại	Khóa K18	Nguyễn Sỹ Hoài Thương	K184081037	K18408	3.080.000	20/05/2024	
304	Kinh tế đối ngoại	Khóa K20	Phạm Văn Dư	K204020036	K20402	3.080.000	16/04/2024	
305	Kinh tế đối ngoại	Khóa K20	Nguyễn Bá Vinh	K204020067	K20402	4.235.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
306	Kinh tế đối ngoại	Khóa K20	Trần Thị Ngọc Ngân	K204020976	K20402	5.005.000	20/05/2024	
307	Kinh tế đối ngoại	Khóa K20	Phạm Văn Lợi	K204020042	K20402	3.080.000	20/05/2024	
308	Kinh tế đối ngoại	Khóa K20	Thái Nguyễn Minh Hiếu	K204020967	K20402	14.844.000	20/05/2024	
309	Kinh tế đối ngoại	Khóa K20	Trần Ngọc Thức	K204020144	K204022C	13.900.000	20/05/2024	
310	Kinh tế đối ngoại	Khóa K20	Nguyễn Ngọc Nam Phương	K204020134	K204022C	25.760.000	20/05/2024	
311	Kinh tế đối ngoại	Khóa K20	Trần Anh Thư	K204080386	K20408	8.732.000	20/05/2024	
312	Kinh tế đối ngoại	Khóa K20	Bùi Hoàng Gia Bảo	K204080395	K20408C	15.055.000	20/05/2024	
313	Kinh tế đối ngoại	Khóa K20	Hoàng Lê Thanh Hương	K204080437	K20408CA	23.150.000	20/05/2024	
314	Kinh tế đối ngoại	Khóa K20	Phan Thị Yến Vy	K204080453	K20408CA	23.150.000	20/05/2024	
315	Kinh tế đối ngoại	Khóa K20	Nguyễn Văn Hải	K204081619	K20408CA	23.150.000	20/05/2024	
316	Kinh tế đối ngoại	Khóa K20	Nguyễn Xuân Đạt	K204080431	K20408CA	23.150.000	20/05/2024	
317	Kinh tế đối ngoại	Khóa K20	Vũ Ngọc Hải	K204081620	K20408CA	23.150.000	20/05/2024	
318	Kinh tế đối ngoại	Khóa K20	Lê Phạm Thảo Vy	K204080451	K20408CA	23.150.000	20/05/2024	
319	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Lê Thị Thùy Trang	K214021473	K21402	10.800.000	19/05/2024	
320	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Ngô Thị Ngọc Tiên	K214021472	K21402	12.987.000	20/05/2024	
321	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Võ Thị Kiều Oanh	K214021459	K21402	10.800.000	20/05/2024	
322	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Nguyễn Thị Dục	K214021443	K21402	10.800.000	20/05/2024	
323	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Vy Thị Hoàng Diệu	K214021442	K21402	12.987.000	19/05/2024	
324	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Nguyễn Thảo Mỹ Uyên	K214020107	K21402	10.800.000	19/05/2024	
325	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Phan Ngọc Khánh Trân	K214020104	K21402	10.800.000	19/05/2024	
326	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Nguyễn Trần Anh Thư	K214020100	K21402	10.800.000	15/05/2024	
327	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Nguyễn Ngọc Thiên Thanh	K214020095	K21402	10.800.000	20/05/2024	
328	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Phan Thị Bích Nhạn	K214020090	K21402	10.800.000	20/05/2024	
329	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Nguyễn Ngọc Phương Nguyên	K214020089	K21402	10.800.000	20/05/2024	
330	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Nguyễn Thị Hồng	K214021449	K21402	10.800.000	20/05/2024	
331	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Ngô Nguyễn Kim Khánh	K214020082	K21402	10.800.000	19/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
332	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Lâm Thị Phương Hà	K214020078	K21402	10.800.000	10/05/2024	
333	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Đào Minh Quan	K214020143	K214021C	17.775.000	20/05/2024	
334	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Nguyễn Ngọc Bích Trâm	K214020148	K214021C	17.775.000	20/05/2024	
335	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Trần Huỳnh Quang Huy	K214020124	K214021C	21.299.000	18/05/2024	
336	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Trần Quốc Hưng	K214020125	K214021C	7.672.000	20/05/2024	
337	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Lê Nhất Duyên	K214020120	K214021C	17.775.000	05/05/2024	
338	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Nguyễn Thị Thu Hà	K214020121	K214021C	12.672.000	05/05/2024	
339	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Hoa Quế Anh	K214020158	K214022C	17.775.000	20/05/2024	
340	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Trần Bội Ngọc	K214021484	K214022C	17.775.000	20/05/2024	
341	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	K214021493	K214022C	10.485.000	20/05/2024	
342	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Nguyễn Lê Anh Quân	K214020163	K214022C	17.775.000	20/05/2024	
343	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Trịnh Thị Xuân Thủy	K214021489	K214022C	17.775.000	20/05/2024	
344	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Nguyễn Thị Kim Anh	K214020160	K214022c	17.775.000	20/05/2024	
345	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Lê Thị Cẩm Tú	K214021492	K214022C	19.961.000	20/05/2024	
346	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Phan Thị Thảo Duyên	K214021494	K21402CA	28.000.000	20/05/2024	
347	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Lưu Vũ Khánh Linh	K214021497	K21402CA	28.000.000	20/05/2024	
348	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Trần Xuân Ánh Dương	K214020173	K21402CA	34.531.000	20/05/2024	
349	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Nguyễn Thị Kim Ngân	K214021498	K21402CA	28.000.000	20/05/2024	
350	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Lộc Hà My	K214020177	K21402CA	28.000.000	20/05/2024	
351	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Phạm Anh Minh	K214020176	K21402CA	35.930.000	20/05/2024	
352	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Trần Lê Quốc An	K214020169	K21402CA	28.000.000	20/05/2024	
353	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Trương Xuân Bách	K214020171	K21402CA	28.000.000	20/05/2024	
354	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Nguyễn Uyên Nhi	K214021230	K21402CA	28.000.000	20/05/2024	
355	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	K214020175	K21402CA	38.779.000	20/05/2024	
356	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Nguyễn Đặng Ngọc Minh	K214080541	K21408	10.800.000	20/05/2024	
357	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Trần Thị Khánh Quỳnh	K214081834	K21408	10.800.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
358	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Đặng Văn Nhân	K214081832	K21408	12.987.000	20/05/2024	
359	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Phùng Thị Thùy Linh	K214081842	K21408C	17.775.000	20/05/2024	
360	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Trần Thanh Thảo Vy	K214080589	K21408C	17.775.000	15/05/2024	
361	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Phan Ngô Duy Khang	K214081289	K21408C	17.775.000	21/04/2024	
362	Kinh tế đối ngoại	Khóa K21	Nguyễn Khánh Bảo Lương	K214080574	K21408C	17.775.000	20/05/2024	
363	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Huỳnh Thị Bích Quyên	K224020187	K22402	10.650.000	20/05/2024	
364	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	K224020205	K22402	10.650.000	20/05/2024	
365	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Vũ Nguyễn Phương Anh	K224020220	K224021C	17.775.000	20/04/2024	
366	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Lê Thị Hồng	K224020230	K224021C	17.775.000	20/05/2024	
367	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Nguyễn Tú Quyên	K224020248	K224021C	17.775.000	30/04/2024	
368	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Nguyễn Thị Thanh Hậu	K224020229	K224021C	17.775.000	20/05/2024	
369	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Đỗ Đăng Khoa	K224020275	K224022C	17.775.000	20/05/2024	
370	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Lê Gia An	K224022SN0001	K224022SN	10.191.000	20/05/2024	
371	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Phạm Ngọc Minh	K224020311	K22402CA	28.000.000	20/05/2024	
372	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Cao Thị Thanh Vi	K224020329	K22402CA	28.000.000	20/05/2024	
373	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Nguyễn Lê Nhật Quỳnh	K224020321	K22402CA	28.000.000	20/05/2024	
374	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Nguyễn Đặng Quỳnh Giang	K224081007	K22408	10.650.000	20/05/2024	
375	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Nguyễn Trường Thành	K224081032	K22408	12.098.000	12/04/2024	
376	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	K224081072	K22408C	17.775.000	20/05/2024	
377	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Lê Thị Châu Thụy	K224081090	K22408C	17.775.000	20/04/2024	
378	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Trương Lê Thanh	K224081088	K22408C	17.775.000	20/05/2024	
379	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Huỳnh Văn Sơn	K224081086	K22408C	17.775.000	11/04/2024	
380	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Đặng Thị Hồng Hạnh	K224081067	K22408C	9.811.000	03/05/2024	
381	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Nguyễn Mậu Trung Trọng	K224081098	K22408C	17.775.000	20/05/2024	
382	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Phạm Huỳnh Tâm An	K224081101	K22408CA	28.000.000	20/05/2024	
383	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Phí Vũ Bảo Anh	K224081105	K22408CA	28.000.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
384	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Bùi Hải Yến	K224081130	K22408CA	28.000.000	19/05/2024	
385	Kinh tế đối ngoại	Khóa K22	Châu Phạm Mỹ Anh	K224081102	K22408CA	28.000.000	20/05/2024	
386	Kinh tế đối ngoại	Khóa K23	Lã Kim Phụng	K234020240	K23402B	12.925.000	20/05/2024	
387	Kinh tế đối ngoại	Khóa K23	Trương Đăng Phương Thủy	K234020244	K23402B	3.877.500	10/05/2024	
388	Kinh tế đối ngoại	Khóa K23	Võ Đặng Yến Nhi	K234080868	K234081E	25.535.000	19/05/2024	
389	Kinh tế đối ngoại	Khóa K23	Đoàn Trọng Phong	K234080915	K234082E	25.535.000	20/05/2024	
390	Kinh tế đối ngoại	Khóa K23	Đào Ánh Ngân	K234080904	K234082E	25.535.000	15/05/2024	
391	Kinh tế đối ngoại	Khóa K23	Võ Thị Ánh Tuyết	K234080924	K234082E	25.535.000	05/05/2024	
392	Kinh tế đối ngoại	Khóa K23	Đinh Chí Nghị	K234080908	K234082E	25.535.000	20/05/2024	
393	Kinh tế đối ngoại	Khóa K23	Trương Triều Minh	K234080964	K23408A	12.925.000	20/05/2024	
394	Kinh tế đối ngoại	Khóa K23	Huỳnh Minh Quang	K234080976	K23408A	12.925.000	10/05/2024	
395	Kinh tế đối ngoại	Khóa K23	Nguyễn Thị Bích Trâm	K234080987	K23408A	12.925.000	20/05/2024	
396	Kinh tế đối ngoại	Khóa K23	Phạm Yến Vy	K234080992	K23408A	12.925.000	19/05/2024	
397	Kinh tế đối ngoại	Khóa K23	Lê Trần Minh Long	K234081020	K23408B	12.925.000	01/05/2024	
398	Kinh tế đối ngoại	Khóa K23	Võ Hoàng Gia Phát	K234081030	K23408B	12.925.000	15/04/2024	
399	Luật	Khóa K19	Nguyễn Ngọc Thảo	K195042259	K19504	1.155.000	20/05/2024	
400	Luật	Khóa K19	Hoàng Thị Hà Vi	K195042275	K19504	2.603.000	15/05/2024	
401	Luật	Khóa K19	Hoàng Thị Quỳnh Anh	K195042209	K19504	1.155.000	19/05/2024	
402	Luật	Khóa K20	Rmah H' Tuyết	K205030815	K20503	4.235.000	15/04/2024	
403	Luật	Khóa K20	Trần Thái Thịnh	K205032159	K20503	3.080.000	20/05/2024	
404	Luật	Khóa K20	Lê Phương Mai	K205032194	K20503C	13.900.000	20/05/2024	
405	Luật	Khóa K20	Đặng Thị Linh Chi	K205030818	K20503C	13.900.000	20/05/2024	
406	Luật	Khóa K20	Mai Thị Trúc Linh	K205032193	K20503C	21.719.000	20/05/2024	
407	Luật	Khóa K20	Trác Thị Tường An	K205032177	K20503C	13.900.000	20/05/2024	
408	Luật	Khóa K20	Lê Đức Anh	K205032178	K20503C	13.900.000	20/05/2024	
409	Luật	Khóa K20	Nguyễn Huỳnh Thanh Tuyền	K205032203	K20503C	13.900.000	16/04/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
410	Luật	Khóa K20	Trịnh Minh Hiếu	K205032190	K20503C	13.900.000	20/05/2024	
411	Luật	Khóa K20	Nguyễn Thị Hải Anh	K205032180	K20503C	17.424.000	20/05/2024	
412	Luật	Khóa K20	Trần Cẩm Quỳnh	K205032201	K20503C	13.900.000	20/05/2024	
413	Luật	Khóa K20	Nguyễn Thanh Phú	K205042238	K20504	3.080.000	01/05/2024	
414	Luật	Khóa K20	Phạm Nguyễn Lan Anh	K205042208	K20504	3.080.000	15/05/2024	
415	Luật	Khóa K20	Lê Bá Khánh Toàn	K205040858	K20504	11.366.000	06/05/2024	
416	Luật	Khóa K20	Trần Thị Mỹ Duyên	K205042217	K20504	4.224.000	15/05/2024	
417	Luật	Khóa K20	Cao Thị Nguyệt Ánh	K205042259	K20504C	13.900.000	20/05/2024	
418	Luật	Khóa K20	Nguyễn Thị Ánh Linh	K205042266	K20504C	13.900.000	20/05/2024	
419	Luật	Khóa K20	Hồ Ngọc Bảo Trân	K205040845	K20504C	13.900.000	20/05/2024	
420	Luật	Khóa K20	Đặng Châu Uyên	K205042293	K20504CP	13.900.000	19/05/2024	
421	Luật	Khóa K20	Diệp Ái Nhi	K205042287	K20504CP	7.873.400	20/05/2024	
422	Luật	Khóa K20	Huỳnh Thị Kim Anh	K205042282	K20504CP	13.900.000	20/05/2024	
423	Luật	Khóa K20	Huỳnh Nguyễn Xuân Quỳnh	K205042290	K20504CP	13.900.000	20/05/2024	
424	Luật	Khóa K20	Hồ Quốc Hùng	K205040847	K20504CP	13.900.000	20/05/2024	
425	Luật	Khóa K21	Trần Gia Hoà	K215031359	K21503	10.229.400	20/05/2024	
426	Luật	Khóa K21	Trần Mỹ Ngọc	K215032275	K21503	11.250.000	20/05/2024	
427	Luật	Khóa K21	Nguyễn Hữu Khánh	K215031117	K21503	15.604.000	10/05/2024	
428	Luật	Khóa K21	Phạm Thị Mỹ Lan	K215032269	K21503	12.698.000	15/05/2024	
429	Luật	Khóa K21	Phạm Phương Thảo	K215031130	K21503	14.885.000	20/05/2024	
430	Luật	Khóa K21	Huỳnh Phương Vy	K215031365	K21503	11.250.000	14/05/2024	
431	Luật	Khóa K21	Nguyễn Nhật Mai	K215031122	K21503	15.609.000	20/05/2024	
432	Luật	Khóa K21	Đặng Thùy Linh	K215031360	K21503	12.698.000	20/05/2024	
433	Luật	Khóa K21	Trương Thị Mai Hương	K215032267	K21503	12.698.000	20/05/2024	
434	Luật	Khóa K21	Đào Trọng Hồng Phúc	K215032281	K21503	13.437.000	20/05/2024	
435	Luật	Khóa K21	Nguyễn Thị Như Quỳnh	K215031154	K21503C	17.775.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
436	Luật	Khóa K21	Hà Nhật Hải Giang	K215031143	K21503C	19.962.000	20/05/2024	
437	Luật	Khóa K21	Lê Gia Quân	K215031153	K21503C	17.775.000	20/05/2024	
438	Luật	Khóa K21	Trần Trung Hiếu	K215032290	K21503C	17.775.000	15/05/2024	
439	Luật	Khóa K21	Phạm Trần Khánh Linh	K215032294	K21503C	21.299.000	20/05/2024	
440	Luật	Khóa K21	Nguyễn Ngọc Ánh	K215031138	K21503C	17.775.000	01/05/2024	
441	Luật	Khóa K21	Bùi Thị Xuân Hoa	K215031144	K21503C	17.775.000	01/05/2024	
442	Luật	Khóa K21	Nguyễn Thanh Long	K215032296	K21503C	20.671.000	10/05/2024	
443	Luật	Khóa K21	Tô Anh Tuấn	K215031166	K21503CA	28.000.000	20/05/2024	
444	Luật	Khóa K21	Bùi Thị Huyền Trang	K215032325	K21503CA	28.000.000	05/05/2024	
445	Luật	Khóa K21	Thượng Nguyễn Bảo Ngọc	K215031164	K21503CA	33.169.000	20/05/2024	
446	Luật	Khóa K21	Cao Thành Đạt	K215031161	K21503CA	30.076.000	10/05/2024	
447	Luật	Khóa K21	Quách Đăng Thắng	K215032319	K21503CA	28.000.000	05/05/2024	
448	Luật	Khóa K21	Trần Phương Nghi	K215031163	K21503CA	28.000.000	05/05/2024	
449	Luật	Khóa K21	Đinh Vũ Thu Trang	K215032326	K21503CA	28.000.000	05/05/2024	
450	Luật	Khóa K21	Nguyễn Trường Quốc Khánh	K215032315	K21503CA	28.000.000	20/05/2024	
451	Luật	Khóa K21	Nguyễn Hoàng Minh Phúc	K215041182	K21504	12.708.000	20/05/2024	
452	Luật	Khóa K21	Nguyễn Vũ Phương Vy	K215041195	K21504	11.250.000	20/05/2024	
453	Luật	Khóa K21	Lê Thảo Như	K215041181	K21504	11.250.000	20/05/2024	
454	Luật	Khóa K21	Trần Thị Bảo Khuyên	K215042343	K21504	11.250.000	20/05/2024	
455	Luật	Khóa K21	Nguyễn Duy Linh	K215042347	K21504	14.885.000	19/05/2024	
456	Luật	Khóa K21	Trần Thị Thanh Lan	K215041179	K21504	11.250.000	20/05/2024	
457	Luật	Khóa K21	Nguyễn Thị Ngọc Châm	K215041169	K21504	11.250.000	01/05/2024	
458	Luật	Khóa K21	Phạm Quốc Huy	K215041177	K21504	11.250.000	20/05/2024	
459	Luật	Khóa K21	Nguyễn Trương Thảo Nhi	K215041367	K21504	11.250.000	20/05/2024	
460	Luật	Khóa K21	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	K215041194	K21504	11.250.000	20/05/2024	
461	Luật	Khóa K21	Nguyễn Thị Thanh Hiền	K215041173	K21504	13.437.000	20/05/2024	

Ch

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
462	Luật	Khóa K21	Huỳnh Thị Loan	K215042348	K21504	11.250.000	20/05/2024	
463	Luật	Khóa K21	Trương Thị Xuân Hoa	K215041175	K21504	11.250.000	20/05/2024	
464	Luật	Khóa K21	Nguyễn Thị Thúy Ngân	K215042350	K21504	11.250.000	20/05/2024	
465	Luật	Khóa K21	Nguyễn Hải Hà	K215042335	K21504	13.326.000	20/05/2024	
466	Luật	Khóa K21	Phan Thị Thanh Trúc	K215041193	K21504	11.250.000	20/05/2024	
467	Luật	Khóa K21	Phạm Quách Tường Vy	K215041370	K21504	11.250.000	20/05/2024	
468	Luật	Khóa K21	Lê Thái Học	K215041176	K21504	12.708.000	20/05/2024	
469	Luật	Khóa K21	Lưu Thị Thanh Tuyền	K215042385	K21504C	17.775.000	18/05/2024	
470	Luật	Khóa K21	Phạm Thị Hậu	K215041197	K21504C	19.962.000	20/05/2024	
471	Luật	Khóa K21	Phạm Hoàng Minh Tú	K215042384	K21504C	17.775.000	21/05/2024	
472	Luật	Khóa K21	Trần Gia Nghi	K215042373	K21504C	17.775.000	20/05/2024	
473	Luật	Khóa K21	Lê Trần Nhật Hương	K215042368	K21504C	17.775.000	19/05/2024	
474	Luật	Khóa K21	Văn Tuyết Trâm	K215042382	K21504C	19.962.000	20/05/2024	
475	Luật	Khóa K21	Đỗ Hoàng An Hạ	K215042364	K21504C	17.775.000	19/05/2024	
476	Luật	Khóa K21	Văn Thanh Ngọc	K215042374	K21504C	17.775.000	20/05/2024	
477	Luật	Khóa K21	Nguyễn Thị Ái Nhi	K215042375	K21504C	17.775.000	15/05/2024	
478	Luật	Khóa K21	Nguyễn Thị Thùy Dung	K215042363	K21504C	17.775.000	15/05/2024	
479	Luật	Khóa K21	Lê Nguyễn Ngọc Khánh	K215041199	K21504C	19.962.000	20/05/2024	
480	Luật	Khóa K21	Đinh Nguyễn Phương Thảo	K215041200	K21504C	19.962.000	20/05/2024	
481	Luật	Khóa K21	Hà Lê Kim Nhung	K215042393	K21504CP	17.775.000	20/05/2024	
482	Luật	Khóa K21	Nguyễn Lê Thùy Tiên	K215042399	K21504CP	17.775.000	20/05/2024	
483	Luật	Khóa K21	Bùi Thị Tường Vy	K215042403	K21504CP	17.775.000	20/05/2024	
484	Luật	Khóa K21	Dương Thị Thiên Vân	K215041207	K21504CP	17.775.000	20/05/2024	
485	Luật	Khóa K21	Trần Minh Châu	K215042389	K21504CP	17.775.000	20/05/2024	
486	Luật	Khóa K21	Trương Nguyễn Thư Lê	K215041205	K21504CP	17.775.000	20/05/2024	
487	Luật	Khóa K21	La Thị Anh Thư	K215042398	K21504CP	17.775.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
488	Luật	Khóa K21	Bùi Dương Bảo Như	K215042392	K21504CP	19.223.000	20/05/2024	
489	Luật	Khóa K21	Lê Thảo Quỳnh	K215042397	K21504CP	25.545.000	20/05/2024	
490	Luật	Khóa K21	Lê Ngọc Huyền	K215042342	K21505	13.437.000	20/05/2024	
491	Luật	Khóa K22	Ngô Thị Thuận Thương	K225032118	K22503	10.650.000	05/05/2024	
492	Luật	Khóa K22	Nguyễn Liên Kim Đoàn	K225032134	K22503C	17.775.000	19/05/2024	
493	Luật	Khóa K22	Lâm Bảo Ngọc	K225032146	K22503C	17.775.000	20/05/2024	
494	Luật	Khóa K22	Trịnh Mỹ Ngọc	K225032147	K22503C	17.775.000	15/05/2024	
495	Luật	Khóa K22	Nguyễn Trần Bảo Châu	K225032164	K22503CA	28.000.000	15/05/2024	
496	Luật	Khóa K22	Đào Bá Huân	K225032169	K22503CA	28.000.000	20/05/2024	
497	Luật	Khóa K22	Trần Tâm Như	K225032179	K22503CA	28.000.000	20/05/2024	
498	Luật	Khóa K22	Phan Bình Quân	K225032181	K22503CA	28.000.000	20/05/2024	
499	Luật	Khóa K22	Vũ Thị Thu Thảo	K225032183	K22503CA	28.000.000	20/05/2024	
500	Luật	Khóa K22	Trần Hoàng Anh Thư	K225032185	K22503CA	28.000.000	10/05/2024	
501	Luật	Khóa K22	Nguyễn Phúc Hoài Diễm	K225032166	K22503CA	28.000.000	20/05/2024	
502	Luật	Khóa K22	Nguyễn Yến Linh	K225032174	K22503CA	28.000.000	20/05/2024	
503	Luật	Khóa K22	Trương Thị Uyển Ni	K225032180	K22503CA	28.000.000	20/05/2024	
504	Luật	Khóa K22	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	K225042211	K22504	10.650.000	10/05/2024	
505	Luật	Khóa K22	Trần Thị Huỳnh San	K225042231	K22504	10.650.000	20/05/2024	
506	Luật	Khóa K22	Ngô Thị Ngọc Dung	K225042201	K22504	12.837.000	10/05/2024	
507	Luật	Khóa K22	La Thị Ngọc Thanh	K225042233	K22504	10.650.000	20/05/2024	
508	Luật	Khóa K22	Phạm Nguyễn Huy Hoàng	K225042210	K22504	10.650.000	20/05/2024	
509	Luật	Khóa K22	Hoàng Ngọc Vượng	K225042245	K22504	12.837.000	20/05/2024	
510	Luật	Khóa K22	Nguyễn Huỳnh Khánh Vy	K225042279	K22504C	17.775.000	19/05/2024	
511	Luật	Khóa K22	Trương Phan Quỳnh Như	K225042272	K22504C	17.775.000	20/05/2024	
512	Luật	Khóa K22	Lão Kiến Chung	K225042281	K22504CP	17.775.000	20/05/2024	
513	Luật	Khóa K22	Đặng Xuân Thảo Nguyên	K225042289	K22504CP	17.775.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
514	Luật	Khóa K22	Đoàn Minh Khuê	K225042286	K22504CP	22.134.000	20/05/2024	
515	Luật	Khóa K22	Đoàn Khánh Linh	K225042287	K22504CP	17.775.000	20/05/2024	
516	Luật	Khóa K22	Nguyễn Thị Mai Phương	K225042293	K22504CP	17.775.000	20/05/2024	
517	Luật	Khóa K22	Trương Mai Thạch Hoàng	K225042283	K22504CP	17.775.000	20/05/2024	
518	Luật	Khóa K22	Nguyễn Phụng Nghi	K225052314	K22505	10.650.000	20/05/2024	
519	Luật	Khóa K22	Vũ Thị Minh Tâm	K225052327	K22505	10.650.000	10/05/2024	
520	Luật	Khóa K22	Lê Trần Phương Ly	K225052311	K22505	10.650.000	10/05/2024	
521	Luật	Khóa K22	Nông Hương Giang	K225052303	K22505	10.650.000	11/05/2024	
522	Luật	Khóa K22	Ngô Minh Tâm	K225052326	K22505	10.650.000	16/05/2024	
523	Luật	Khóa K22	Nguyễn Xuân Huy	K225052305	K22505	10.650.000	15/04/2024	
524	Luật	Khóa K23	Phạm Thái Xuyên	K235032357	K23503A	12.925.000	20/05/2024	
525	Luật	Khóa K23	Trần Khánh Toàn	K235032348	K23503A	12.925.000	25/04/2024	
526	Luật	Khóa K23	Bùi Thị Dịu	K235032304	K23503A	12.754.900	19/05/2024	
527	Luật	Khóa K23	Nguyễn Minh Hoàng	K235032312	K23503A	12.925.000	20/05/2024	
528	Luật	Khóa K23	Lê Nguyễn Tuyết Hương	K235032316	K23503A	12.925.000	30/04/2024	
529	Luật	Khóa K23	Trần Thị Thanh Ngân	K235032391	K23503B	12.925.000	20/05/2024	
530	Luật	Khóa K23	Vũ Thị Hải Quỳnh	K235032403	K23503B	12.925.000	20/05/2024	
531	Luật	Khóa K23	Phạm Thị Khánh Ngọc	K235032395	K23503B	12.925.000	20/05/2024	
532	Luật	Khóa K23	Nguyễn Hữu Nghị	K235032392	K23503B	12.925.000	10/05/2024	
533	Luật	Khóa K23	Nguyễn Hồng Nhi	K235032398	K23503B	12.925.000	20/05/2024	
534	Luật	Khóa K23	Nguyễn Trần Anh Khoa	K235032379	K23503B	12.925.000	20/05/2024	
535	Luật	Khóa K23	Nguyễn Huỳnh Khải	K235032376	K23503B	12.925.000	20/05/2024	
536	Luật	Khóa K23	Lâm Tuyết Đoan	K235032365	K23503B	12.925.000	20/05/2024	
537	Luật	Khóa K23	Nguyễn Thu Hằng	K235032369	K23503B	12.925.000	20/05/2024	
538	Luật	Khóa K23	Trần Thị Thanh Ngân	K235032391	K23503B	12.925.000	20/05/2024	
539	Luật	Khóa K23	Trương Nguyễn Huỳnh Anh	K235042429	K23504A	12.925.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
540	Luật	Khóa K23	Điền Đạt	K235042434	K23504A	12.925.000	20/05/2024	
541	Luật	Khóa K23	Hà Lê Bảo Ngân	K235042452	K23504A	12.925.000	15/05/2024	
542	Luật	Khóa K23	Lê Ngọc Xuân Thùy	K235042474	K23504A	12.925.000	10/05/2024	
543	Luật	Khóa K23	Lã Thu Trang	K235042549	K23504B	12.925.000	20/05/2024	
544	Luật	Khóa K23	Hồ Nguyễn Yến Nhi	K235042533	K23504B	12.925.000	15/05/2024	
545	Luật	Khóa K23	Lê Mỹ Uyên	K235042552	K23504B	12.925.000	20/05/1024	
546	Luật	Khóa K23	Võ Thị Thùy Vân	K235042553	K23504B	12.925.000	15/05/2024	
547	Luật	Khóa K23	Lâm Quốc Minh	K235042524	K23504B	12.925.000	20/05/2024	
548	Luật	Khóa K23	Phạm Ngọc Quỳnh Nhi	K235042534	K23504B	12.925.000	20/05/2024	
549	Luật	Khóa K23	Phan Gia Linh	K235042520	K23504B	12.925.000	20/05/2024	
550	Luật	Khóa K23	Lê Thị Hiền	K235042506	K23504B	12.925.000	17/05/2024	
551	Luật	Khóa K23	Phan Ngọc Khánh Như	K235042539	K23504B	12.925.000	10/05/2024	
552	Luật	Khóa K23	Nguyễn Hoàng Ngọc Lan	K235042515	K23504B	12.925.000	01/05/2024	
553	Luật	Khóa K23	Hồ Thị Diễm Chi	K235042497	K23504B	12.925.000	20/05/2024	
554	Luật	Khóa K23	Phạm Nguyễn Ý Nhi	K235052589	K23505	12.925.000	13/04/2024	
555	Luật	Khóa K23	Trần Lã Kim Chi	K235052563	K23505	12.925.000	20/05/2024	
556	Luật	Khóa K23	Đỗ Lê Minh Hoàng	K235052571	K23505	12.925.000	30/05/2024	
557	Luật	Khóa K23	Phan Khánh Ly	K235052580	K23505	12.925.000	10/05/2024	
558	Luật Kinh tế	Khóa K19	Trịnh Minh Tân	K195022060	K195021C	2.186.000	20/05/2024	
559	Luật Kinh tế	Khóa K20	Nguyễn Nhật Phương	K205020785	K20502C	19.428.000	21/05/2024	
560	Luật Kinh tế	Khóa K20	Lê Trần Trọng	K205020791	K20502C	13.900.000	01/05/2024	
561	Luật Kinh tế	Khóa K21	Châu Giang Tân	K215021079	K21502	11.250.000	20/05/2024	
562	Luật Kinh tế	Khóa K21	Đoàn Châu Ngọc Huyền	K215022214	K21502	11.250.000	01/05/2024	
563	Luật Kinh tế	Khóa K21	Cam Hoàng Minh Quân	K215022225	K21502	15.594.000	12/05/2024	
564	Luật Kinh tế	Khóa K21	Phạm Nguyễn Quốc Hùng	K215021069	K21502	11.250.000	30/04/2024	
565	Luật Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Thiên Ý	K215021089	K21502	11.250.000	20/05/2024	

Ghu

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
566	Luật Kinh tế	Khóa K21	Đào Thanh Diệu	K215021384	K21502	11.250.000	30/04/2024	
567	Luật Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Nguyên Đức	K215022208	K21502	11.250.000	15/05/2024	
568	Luật Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Thị Thanh Hậu	K215022212	K21502	11.250.000	16/05/2024	
569	Luật Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Trúc Oanh	K215021075	K21502	12.698.000	19/05/2024	
570	Luật Kinh tế	Khóa K21	Bùi Nguyễn Hoài Ân	K215022236	K21502C	17.775.000	20/05/2024	
571	Luật Kinh tế	Khóa K21	Lương Thị Thanh Thảo	K215022249	K21502C	17.775.000	20/05/2024	
572	Luật Kinh tế	Khóa K22	Nguyễn Thị Thái An	K225011848	K22501	10.650.000	20/05/2024	
573	Luật Kinh tế	Khóa K22	Phú Thị Kim Dung	K225011856	K22501	14.270.000	20/05/2024	
574	Luật Kinh tế	Khóa K22	Đỗ Ngọc Hân	K225011862	K22501	10.650.000	20/05/2024	
575	Luật Kinh tế	Khóa K22	Nguyễn Thị Ngọc Hân	K225011863	K22501	12.837.000	20/05/2024	
576	Luật Kinh tế	Khóa K22	Lê Hoàng Thủy Tiên	K225011895	K22501	10.650.000	25/04/2024	
577	Luật Kinh tế	Khóa K22	Nguyễn Trần Thiên Nhi	K225012SN0015	K22501SN	17.827.000	20/05/2024	
578	Luật Kinh tế	Khóa K22	Lê Võ Hà My	K225022023	K22502C	17.775.000	20/05/2024	
579	Luật Kinh tế	Khóa K22	Đỗ Nguyễn Ngọc Tường Vy	K225022073	K22502CA	28.000.000	10/05/2024	
580	Luật Kinh tế	Khóa K22	Trần Lê Ngọc Trâm	K225022069	K22502CA	28.000.000	20/05/2024	
581	Luật Kinh tế	Khóa K23	Lưu Thanh Vy	K235012000	K23501A	12.925.000	19/05/2024	
582	Luật Kinh tế	Khóa K23	Ngô Minh Tuấn	K235022153	K235022E	25.535.000	15/04/2024	
583	Luật Kinh tế	Khóa K23	Vũ Nguyễn Diệu Huyền	K235022123	K235022E	25.535.000	20/05/2024	
584	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Dương Thị Mỹ Linh	K204071468	K20407	3.080.000	10/05/2024	
585	Quản trị kinh doanh	Khóa K2	Hồ Thị Bích Ngọc	K204071470	K20407	3.080.000	12/04/2024	
586	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Hoàng Thị Thu Lợi	K204070350	K20407C	15.440.000	10/05/2024	
587	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Nguyễn Thành Định	K204070344	K20407C	13.900.000	20/05/2024	
588	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Phạm Văn Hoàng Phi	K204070854	K20407C	13.900.000	20/05/2024	
589	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Trần Thị Minh Lý	K204071510	K20407C	17.179.000	20/05/2024	
590	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Trần Lê Hiếu	K204071508	K20407C	13.900.000	20/05/2024	
591	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Nguyễn La Bách Khoa	K204071530	K20407CA	23.150.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
592	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Đặng Đình Khôi	K204071531	K20407CA	23.150.000	20/05/2024	
593	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Phạm Thị Thanh Ngân	K204071536	K20407CA	23.150.000	17/05/2024	
594	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Trần Lê Diễm Quỳnh	K204071543	K20407CA	23.150.000	20/05/2024	
595	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Trương Thị Minh Ngọc	K204071539	K20407CA	23.150.000	20/05/2024	
596	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Đặng Dương Như Ý	K204071551	K20407CA	23.150.000	20/05/2024	
597	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Trần Thảo Uyên	K204071549	K20407CA	25.322.000	20/05/2024	
598	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	K204070366	K20407CA	23.150.000	20/05/2024	
599	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Đinh Lan Hương	K204071529	K20407CA	23.150.000	20/05/2024	
600	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Phạm Nhật Minh Đức	K204101703	K20410	3.080.000	20/05/2024	
601	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Trần Văn Đạo	K204101702	K20410	3.080.000	20/05/2024	
602	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Hoàng Thị Thu Thúy	K204100527	K20410	4.235.000	15/05/2024	
603	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Lăng Thúy Mơ	K204100516	K20410	3.080.000	10/05/2024	
604	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Trần Gia Hân	K204101709	K20410	3.080.000	20/05/2024	
605	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Ngô Thị Thủy Ngân	K204100520	K20410	3.080.000	28/04/2024	
606	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Trần Thị Kiều Anh	K204100539	K20410C	13.900.000	20/05/2024	
607	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Đào Hoàng Yến	K204100555	K20410C	13.900.000	20/05/2024	
608	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Dương Thị Lê Minh	K204100545	K20410C	13.900.000	20/05/2024	
609	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Dương Tuấn Dị	K204101740	K20410C	11.744.000	18/05/2024	
610	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Nguyễn Thị Quốc Thích	K204101753	K20410C	13.900.000	20/05/2024	
611	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Vũ Ngọc Huy	K204101742	K20410C	13.900.000	20/05/2024	
612	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Nguyễn Thương Thời	K204151970	K20415	3.080.000	20/05/2024	
613	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Phan Văn Lộc	K204151954	K20415	3.080.000	20/05/2024	
614	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Lê Hoàng Bảo Hân	K204150645	K20415	5.156.000	20/05/2024	
615	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Bùi Ngọc Tường Vy	K204151983	K20415	4.235.000	20/05/2024	
616	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Chung Thị Diễm	K204151941	K20415	3.080.000	20/05/2024	
617	Quản trị kinh doanh	Khóa K20	Hoàng Ngọc Vân Nhi	K204151960	K20415	4.538.000	20/05/2024	

Chữ

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
618	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Nguyễn Hồng Lam	K214071775	K21407	11.250.000	10/05/2024	
619	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Trần Thanh Thục	K214070482	K21407	13.437.000	20/05/2024	
620	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Phạm Trung Đức	K214070455	K21407	11.250.000	20/05/2024	
621	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Phạm Thị Ánh Nguyệt	K214071780	K21407	11.250.000	20/05/2024	
622	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Nguyễn Thị Thanh Thảo	K214070475	K21407	11.250.000	15/05/2024	
623	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Đào Thị Thuỳ Dung	K214071769	K21407	11.250.000	15/05/2024	
624	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Nguyễn Thị Ánh Sao	K214070470	K21407	11.250.000	20/05/2024	
625	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Lưu Thị Bích Liên	K214071776	K21407	11.250.000	20/05/2024	
626	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Nguyễn Thị Phương Thảo	K214070474	K21407	11.250.000	19/05/2024	
627	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Trần Đông Dương	K214070453	K21407	11.250.000	19/05/2024	
628	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Nguyễn Huy Hoàng	K214071774	K21407	11.250.000	20/05/2024	
629	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Đinh Thị Thuỳ Trang	K214070484	K21407	11.250.000	20/05/2024	
630	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Nguyễn Đăng Khoa	K214071798	K21407C	17.775.000	20/05/2024	
631	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Nguyễn Thị Xuân Nhi	K214071800	K21407C	17.775.000	30/04/2024	
632	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Huỳnh Thị Ngọc Luy	K214071799	K21407C	1.000.000	20/05/2024	
633	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Trường Phan Quyết Tiến	K214070505	K21407C	17.775.000	20/05/2024	
634	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Chu Thị Như Quỳnh	K214071803	K21407C	17.775.000	20/05/2024	
635	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Tăng Văn Dũng	K214071810	K21407CA	28.000.000	20/05/2024	
636	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Nguyễn Ngọc Vân Anh	K214100668	K21410	10.800.000	18/05/2024	
637	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Phạm Thiên Ân	K214100669	K21410	10.800.000	15/05/2024	
638	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Dương Huỳnh Bảo Hà	K214100676	K21410	10.800.000	20/05/2024	
639	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Trịnh Thị Hoàng Lưu	K214100696	K21410	10.800.000	20/05/2024	
640	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Trương Tiểu Ly	K214100697	K21410	10.800.000	19/05/2024	
641	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Tăng Nhựt Tính	K214100727	K21410	10.800.000	20/05/2024	
642	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Phạm Trương Yến Vy	K214100735	K21410	10.800.000	01/05/2024	
643	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Nghị Tuyết Trân	K214101916	K21410	10.800.000	10/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
644	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Huỳnh Vũ Hương Giang	K214100738	K21410C	17.775.000	20/05/2024	
645	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Nguyễn Quốc Mai Hoa	K214100739	K21410C	17.775.000	20/05/2024	
646	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Nguyễn Lê Phương Hà	K214101919	K21410C	17.775.000	15/05/2024	
647	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Trần Anh Tuấn	K214100758	K21410C	17.775.000	20/05/2024	
648	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Võ Thị Mai Quỳnh	K214101315	K21410C	17.775.000	20/05/2024	
649	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Hoàng Đức Thịnh	K214101927	K21410C	9.610.200	10/05/2024	
650	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Nguyễn Minh Tâm	K214100756	K21410C	17.775.000	20/05/2024	
651	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Quách Quang Huy	K214100766	K21410CA	28.000.000	10/05/2022	
652	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Phạm Hoàng Dân	K214150965	K21415	14.885.000	20/05/2024	
653	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Nguyễn Văn Song	K214152127	K21415	5.625.000	20/05/2024	
654	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Trần Thị Trúc Ly	K214152120	K21415	11.250.000	20/05/2024	
655	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Nguyễn Hữu Vinh	K214152139	K21415	11.250.000	20/05/2024	
656	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Lê Thị Thanh Ngân	K214152122	K21415	13.437.000	20/05/2024	
657	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Hoàng Hà Phương	K214150977	K21415	15.498.000	20/05/2024	
658	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Trần Kim Thoa	K214151341	K21415	11.250.000	19/05/2024	
659	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Nguyễn Thị Hương	K214152117	K21415	11.250.000	20/05/2024	
660	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Đinh Phương Thảo	K214152129	K21415	12.698.000	19/05/2024	
661	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Trương Hoàng Diễm Phương	K214152126	K21415	11.250.000	20/05/2024	
662	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Lê Kiều Thùy Dương	K214152111	K21415	13.437.000	20/05/2024	
663	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Bùi Như Tuyền	K214152137	K21415	11.250.000	15/05/2024	
664	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Phan Nguyễn Song My	K214151340	K21415	11.250.000	20/05/2024	
665	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Nguyễn Thị Thu Hương	K214152118	K21415	11.250.000	20/05/2024	
666	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Đặng Hồng Viên	K214150984	K21415	11.250.000	20/05/2024	
667	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Võ Tấn Đạt	K214151380	K21415	11.250.000	20/05/2024	
668	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Trương Bảo Khanh	K214150970	K21415	11.250.000	20/05/2024	
669	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Thạch Lê Minh Thương	K214152132	K21415	11.250.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
670	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Cao Tuyết Ngân	K214150974	K21415	11.250.000	20/05/2024	
671	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Vương Ngọc Như	K214182435	K21418	5.635.000	20/05/2024	
672	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Đỗ Thị Tuyết Ngân	K214182431	K21418	2.817.500	15/04/2024	
673	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Võ Thị Kim Hậu	K214182420	K21418	5.635.000	20/05/2024	
674	Quản trị kinh doanh	Khóa K21	Hoàng Trương Gia Bảo	K214182407	K21418	5.635.000	10/05/2024	
675	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Nguyễn Quốc Hữu	K224070878	K22407	10.650.000	20/05/2024	
676	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Nông Thị Thu Hiền	K224070873	K22407	10.650.000	20/05/2024	
677	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Trần Ngô Huỳnh Khoa	K224070885	K22407	10.650.000	15/05/2024	
678	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Phan Linh Chi	K224070926	K22407C	17.775.000	20/05/2024	
679	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Nguyễn Ngọc Thùy Dung	K224070928	K22407C	17.775.000	19/05/2024	
680	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Phạm Thị Hồng Hoa	K224070933	K22407C	17.775.000	20/05/2024	
681	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Đinh Phước Lộc	K224070940	K22407C	17.775.000	10/05/2024	
682	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Võ Trần Minh Ngọc	K224070943	K22407C	17.775.000	20/05/2024	
683	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Tất Nguyễn Minh Thụy	K224070954	K22407C	17.775.000	20/05/2024	
684	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Nguyễn Hồng Khánh Vy	K224070962	K22407C	17.775.000	10/05/2024	
685	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Quách Khả Doanh	K224070963	K22407CA	28.000.000	20/05/2024	
686	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Đỗ Thị Mỹ Duyên	K224070965	K22407CA	28.000.000	20/04/2025	
687	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Văn Ngọc Khánh Giang	K224070966	K22407CA	28.000.000	20/05/2024	
688	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Nguyễn Thụy Gia Hân	K224070967	K22407CA	28.000.000	20/05/2024	
689	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Nguyễn Huy Hoàng	K224070970	K22407CA	28.000.000	15/05/2024	
690	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Nguyễn Thế Khải	K224070972	K22407CA	28.000.000	20/05/2024	
691	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Phạm Mai Bảo Ngọc	K224070979	K22407CA	28.000.000	20/05/2024	
692	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Đặng Bảo Như	K224070981	K22407CA	28.000.000	15/05/2024	
693	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Nguyễn Khắc Thành	K224070988	K22407CA	28.000.000	20/05/2024	
694	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Nguyễn Phước Thiện	K224070989	K22407CA	28.000.000	20/05/2024	
695	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Lê Phương Quỳnh	K224070986	K22407CA	28.000.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
696	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Nguyễn Lê Huy Trọng	K224070995	K22407CA	28.000.000	20/05/2024	
697	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Nguyễn Văn Anh	K224101236	K22410	10.650.000	01/05/2024	
698	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Phạm Lê Kim Ánh	K224101237	K22410	10.548.300	15/05/2024	
699	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Dà Guốt A Kỳ	K224101258	K22410	4.643.000	19/05/2024	
700	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Võ Phạm Bảo Hân	K224101248	K22410	10.650.000	15/05/2024	
701	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Trần Anh Thư	K224101290	K22410	10.650.000	20/05/2024	
702	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Trần Gia Huy	K224101254	K22410	10.650.000	20/05/2024	
703	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Hà Phạm Minh Tâm	K224101285	K22410	12.837.000	20/05/2024	
704	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Trương Phạm Bảo Trọng	K224101296	K22410	10.650.000	20/05/2024	
705	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Huỳnh Anh Thuyên	K224101339	K22410C	17.775.000	15/05/2024	
706	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Vũ Đăng Khôi	K224101324	K22410C	17.775.000	15/05/2024	
707	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Đinh Bích Trân	K224101342	K22410C	17.775.000	15/05/2024	
708	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Lý Đức Vinh	K224101344	K22410C	17.775.000	15/05/2024	
709	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Nguyễn Cao Mỹ Trang	K224101341	K22410C	17.775.000	15/05/2024	
710	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Lê Như Quỳnh	K224101368	K22410CA	28.000.000	20/05/2024	
711	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Nguyễn Hoàng Quyên	K224101366	K22410CA	28.000.000	20/05/2024	
712	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Dương Gia Hiếu	K224151764	K22415	10.650.000	20/05/2024	
713	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Phan Thị Diễm Kiều	K224151770	K22415	12.108.000	29/04/2024	
714	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Ngô Khả Quyên	K224151785	K22415	10.650.000	20/05/2024	
715	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Lê Quốc Bình	K224182355	K22418	5.635.000	10/05/2022	
716	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Nguyễn Võ Thảo Ngọc	K224182372	K22418	5.635.000	10/05/2024	
717	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Lê Thanh Huyền Ánh	K224182354	K22418	5.635.000	17/04/2024	
718	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Nguyễn Phương Vy	K224182405	K22418	5.635.000	05/05/2024	
719	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Lê Như Quỳnh	K224182379	K22418	5.635.000	20/05/2024	
720	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Lương Thị Ngọc Thanh	K224182385	K22418	5.635.000	01/05/2024	
721	Quản trị kinh doanh	Khóa K22	Nguyễn Thành Sang	K224182381	K22418	5.635.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
722	Quản trị kinh doanh	Khóa K23	Vòng Đình Khôi	K234070768	K23407	12.925.000	20/05/2024	
723	Quản trị kinh doanh	Khóa K23	Đào Thị Thảo Linh	K234070770	K23407	12.925.000	15/05/2024	
724	Quản trị kinh doanh	Khóa K23	Huỳnh Nguyễn Đăng Khoa	K234070767	K23407	12.925.000	20/05/2024	
725	Quản trị kinh doanh	Khóa K23	Trần Đăng Hiếu Khương	K234070821	K23407E	25.535.000	15/05/2024	
726	Quản trị kinh doanh	Khóa K23	Nguyễn Đình Bảo Ngân	K234070831	K23407E	25.535.000	15/05/2024	
727	Quản trị kinh doanh	Khóa K23	Nguyễn Thị Huỳnh Như	K234070837	K23407E	25.535.000	19/05/2024	
728	Quản trị kinh doanh	Khóa K23	Huỳnh Thị Ánh Nguyệt	K234101218	K23410	12.925.000	20/05/2024	
729	Quản trị kinh doanh	Khóa K23	Trần Gia Hưng	K234101199	K23410	12.925.000	20/05/2024	
730	Quản trị kinh doanh	Khóa K23	Hoàng Đăng Quyền	K234101260	K234101E	25.535.000	05/05/2024	
731	Quản trị kinh doanh	Khóa K23	Lê Thị Quỳnh Trâm	K234101311	K234102E	25.535.000	19/05/2024	
732	Quản trị kinh doanh	Khóa K23	Đinh Cát Tường	K234151810	K23415	12.925.000	02/05/2024	
733	Quản trị kinh doanh	Khóa K23	Trần Ngọc Tố Như	K234171917	K23417	12.925.000	20/05/2024	
734	Quản trị kinh doanh	Khóa K23	Ngô Thị Mỹ Linh	K234182669	K23418	6.250.000	19/05/2024	
735	Quản trị kinh doanh	Khóa K23	Huỳnh Diệu Phương	K234182688	K23418	6.250.000	20/05/2024	
736	Quản trị kinh doanh	Khóa K23	Thạch Thị Thanh Thảo	K234182657	K23418	6.250.000	10/05/2024	
737	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Bùi Võ Thanh Trúc	K204040218	K20404	3.080.000	20/05/2024	
738	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Đỗ Hoàng Sơn	K204041187	K20404	4.235.000	20/05/2024	
739	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Nguyễn Chí Tặng	K204041188	K20404	3.080.000	20/05/2024	
740	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Phan Lê Tú Viên	K204041219	K20404	11.924.000	20/05/2024	
741	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Nguyễn Thị Thúy Vi	K204041217	K20404	8.680.000	20/05/2024	
742	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Phạm Duy Hưng	K204040227	K20404C	13.900.000	20/05/2024	
743	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Nguyễn Hoàng Khánh Huyền	K204041230	K20404C	13.900.000	20/05/2024	
744	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Nguyễn Ngọc Khánh Ngân	K204041238	K20404C	13.900.000	20/05/2024	
745	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Lê Anh Đức	K204151943	K20404C	13.900.000	19/05/2024	
746	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Thái Văn Thiện Tâm	K204041280	K20404CA	23.150.000	20/05/2024	
747	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Bùi Quốc Việt	K204040241	K20404CA	23.150.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
748	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Đỗ Ngọc Thảo Vân	K204041286	K20404CA	23.150.000	20/05/2024	
749	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Trịnh Thụy Ái Trâm	K204041282	K20404CA	23.150.000	20/05/2024	
750	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Nguyễn Đăng Nhật Anh	K204041129	K20412	5.156.000	10/05/2024	
751	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Đặng Trung Hậu	K204041159	K20412	3.080.000	20/04/2024	
752	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Nguyễn Hoàng Phương Trang	K204041205	K20412	3.080.000	20/04/2024	
753	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Huỳnh Chí Dũng	K204140638	K20414C	13.900.000	20/05/2024	
754	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Ngô Hải Minh	K204140639	K20414C	13.900.000	20/05/2024	
755	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Lê Quốc Ân	K204141906	K20414C	13.900.000	20/05/2024	
756	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Nguyễn Ngọc Bình	K204141907	K20414C	16.087.000	20/05/2024	
757	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Nguyễn Thị Thanh Hòa	K204141915	K20414C	13.900.000	20/05/2024	
758	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Nguyễn Ngọc Phương Nhu	K204141924	K20414C	13.900.000	20/05/2024	
759	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Hồ Vy Thảo	K204141931	K20414C	20.075.000	20/05/2024	
760	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Nguyễn Hiếu Thông	K204141932	K20414C	15.976.000	16/05/2024	
761	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Đặng Minh Thư	K204141933	K20414C	13.900.000	20/05/2024	
762	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K20	Nguyễn Thanh Phương Uyên	K204141939	K20414C	13.900.000	20/05/2024	
763	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Nguyễn Phương Uyên	K214041627	K21404	12.698.000	20/05/2024	
764	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Nguyễn Hoàng Tuấn	K214041625	K21404	13.422.000	20/05/2024	
765	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Bùi Thị Minh Anh	K214041586	K21404	11.250.000	20/05/2024	
766	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Trần Như Ý	K214041242	K21404	13.437.000	20/05/2024	
767	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Trần Thị Tường My	K214040253	K21404	11.250.000	20/05/2024	
768	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Lưu Kim Nguyên	K214041608	K21404	13.437.000	20/05/2024	
769	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Nguyễn Vĩnh Phát	K214041614	K21404	12.698.000	20/05/2024	
770	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Phan Tú Anh	K214041588	K21404	11.250.000	20/05/2024	
771	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Nguyễn Anh Tú	K214041624	K21404	11.250.000	20/05/2024	
772	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Huỳnh Bảo Trân	K214041621	K21404	11.250.000	20/05/2024	
773	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Trần Phạm Vĩnh Hưng	K214041596	K21404	11.250.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
774	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Lê Hồng Nhung	K214041613	K21404	11.250.000	20/05/2024	
775	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Lê Công Đạt	K214041630	K21404C	17.775.000	20/04/2024	
776	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Trương Thị Thanh Phương	K214041633	K21404C	17.775.000	20/05/2024	
777	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Lê Thị Tường Vy	K214040317	K21404C	17.775.000	19/05/2024	
778	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Nguyễn Nhật Thảo Vy	K214040318	K21404C	17.775.000	30/04/2024	
779	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Nguyễn Thiết Cơ	K214040298	K21404C	21.054.000	20/04/2024	
780	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Nguyễn Huỳnh Như Phương	K214040310	K21404C	17.775.000	19/05/2024	
781	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Trần Ngọc An Đông	K214040301	K21404C	17.775.000	20/05/2024	
782	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Trần Minh Khôi	K214041647	K21404CA	28.000.000	20/05/2024	
783	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Lý Chi Kiệt	K214040328	K21404CA	28.000.000	20/05/2024	
784	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Hoàng Minh Hiếu	K214040322	K21404CA	32.707.000	20/05/2024	
785	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Trần Thanh Huyền	K214040324	K21404CA	30.076.000	20/05/2024	
786	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Nguyễn Thị Mai Anh	K214040320	K21404CA	28.000.000	20/05/2024	
787	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Huỳnh Công Tiến	K214040333	K21404CA	28.000.000	20/05/2024	
788	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Nguyễn Thị Mai Hương	K214041646	K21404CA	28.000.000	20/05/2024	
789	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Vũ Tuấn Anh	K214041641	K21404CA	28.000.000	20/05/2024	
790	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Đào Thị Thùy Dung	K214041643	K21404CA	34.892.000	20/05/2024	
791	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Nguyễn Quang Huy	K214040243	K21412	11.250.000	10/05/2024	
792	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Dương Bảo Trân	K214040277	K21412	11.250.000	10/05/2024	
793	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Lê Hoa Đào	K214142059	K21414	11.250.000	20/05/2024	
794	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Nguyễn Phương Duyên	K214142061	K21414	11.250.000	20/05/2024	
795	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Nguyễn Thị Huế Hương	K214142066	K21414	11.250.000	20/05/2024	
796	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Nguyễn Quốc Huy	K214142068	K21414	11.250.000	20/05/2024	
797	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Phan Minh Thức	K214142085	K21414	11.250.000	20/05/2024	
798	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Hoàng Nguyễn Bảo Trâm	K214142089	K21414	11.250.000	20/05/2024	
799	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Ngô Thị Minh Trinh	K214142093	K21414	11.250.000	20/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
800	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Trần Ý Vy	K214142100	K21414	11.250.000	20/05/2024	
801	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Lê Ngọc Quỳnh Giang	K214140936	K21414A	11.250.000	07/05/2024	
802	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Nguyễn Vĩnh Phước	K214140950	K21414A	11.250.000	20/05/2024	
803	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Võ Hưng Thạnh	K214141338	K21414A	11.250.000	05/05/2024	
804	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Trần Bích Quân	K214140951	K21414A	11.250.000	19/05/2024	
805	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Nguyễn Quốc Trọng Nghĩa	K214140947	K21414A	13.437.000	20/05/2024	
806	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Trần Thu Hiền	K214140938	K21414A	11.250.000	15/05/2024	
807	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K21	Nguyễn Phạm Minh Anh	K214140932	K21414A	11.250.000	20/05/2024	
808	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Nguyễn Duy Phúc	K224040491	K22404A	10.650.000	20/05/2024	
809	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Lê Mạnh Quân	K224040492	K22404A	10.650.000	20/05/2024	
810	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Hồ Thị Bích Ly	K224040480	K22404A	10.650.000	20/05/2024	
811	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Triệu Hoàng Kim Nguyên	K224040485	K22404A	10.650.000	20/05/2024	
812	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Phan Thúy Ngân	K224040483	K22404A	10.650.000	20/05/2024	
813	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Nguyễn Thị Huyền Trang	K224040503	K22404A	10.650.000	20/05/2024	
814	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Phan Ngọc Khánh Uyên	K224040509	K22404A	12.837.000	20/05/2024	
815	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Lương Thanh Bi	K224040516	K22404B	10.650.000	15/05/2024	
816	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Nguyễn Huy Thu Hằng	K224040521	K22404B	10.650.000	05/05/2024	
817	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Lê Thị Kiều Nhi	K224040535	K22404B	10.650.000	20/05/2024	
818	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Chu Thị Mỹ Linh	K224040527	K22404B	10.650.000	15/05/2024	
819	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Vũ Hoàng Vi	K224040559	K22404B	10.650.000	04/05/2024	
820	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Đặng Việt Quang	K224040620	K22404CA	28.000.000	20/05/2024	
821	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Võ Hoàng Uyên Nhy	K224040619	K22404CA	28.000.000	20/05/2024	
822	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Phan Đức Dân	K224040601	K22404CA	28.000.000	20/05/2024	
823	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Lê Thị Hường	K224141724	K22414C	17.775.000	30/04/2024	
824	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Châu Hải Vy	K224141745	K22414C	17.775.000	20/05/2024	
825	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Phạm Hữu Khương	K224141725	K22414C	17.775.000	20/05/2024	

cm

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
826	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Bùi Đặng Quỳnh Như	K224141733	K22414C	17.775.000	20/05/2024	
827	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K22	Châu Hải Vy	K224141745	K22414C	17.775.000	20/05/2024	
828	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K23	Hoàng Ngọc Bảo Trân	K234040453	K23404A	12.925.000	20/05/2024	
829	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K23	Chu Hoàng Bảo	K234040404	K23404A	12.925.000	20/05/2024	
830	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K23	Nguyễn Hữu Nam Sơn	K234040507	K23404B	12.925.000	20/04/2024	
831	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K23	Phạm Trung Cường	K234040469	K23404B	12.925.000	20/05/2024	
832	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K23	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	K234040493	K23404B	12.925.000	18/05/2024	
833	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K23	Lâm Thị Thu Phương	K234040499	K23404B	12.925.000	20/05/2024	
834	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K23	Đặng Thị Kim Ly	K234040486	K23404B	12.925.000	20/05/2024	
835	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K23	Lê Thị Quỳnh Như	K234040498	K23404B	12.925.000	14/04/2024	
836	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K23	Nguyễn Lê Thanh Lam	K234141654	K23414A	12.925.000	20/05/2024	
837	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K23	Trần Nguyên Hạ	K234141704	K23414B	12.925.000	20/04/2024	
838	Tài chính - Ngân hàng	Khóa K23	Nguyễn Phương Hoàng Nhi	K234141727	K23414B	12.925.000	10/05/2024	
839	Toán Kinh tế	Khóa K20	Bùi Ngọc Mai Linh	K204131830	K20413	2.039.000	30/04/2024	
840	Toán Kinh tế	Khóa K20	Đào Lê Hữu Trọng	K204131864	K20413	3.080.000	19/05/2024	
841	Toán Kinh tế	Khóa K20	Huỳnh Minh Tâm	K204130630	K20413	3.080.000	20/05/2024	
842	Toán Kinh tế	Khóa K20	Lý Hoàng Anh Thư	K204130631	K20413	9.349.000	20/05/2024	
843	Toán Kinh tế	Khóa K20	Nguyễn Công Lực	K204131832	K20413	4.620.000	19/05/2024	
844	Toán Kinh tế	Khóa K20	Nguyễn Thị Bích Chân	K204131816	K20413	3.080.000	19/05/2024	
845	Toán Kinh tế	Khóa K20	Trần Đoàn Quốc Trung	K204131865	K20413	6.160.000	19/05/2024	
846	Toán Kinh tế	Khóa K20	Trần Quốc Vẹn	K204131867	K20413	3.080.000	18/05/2024	
847	Toán Kinh tế	Khóa K20	Nguyễn Hà Như Phương	K204131887	K20413C	13.900.000	10/05/2024	
848	Toán Kinh tế	Khóa K20	Đỗ Thành Đạt	K204131873	K20413C	13.900.000	05/05/2024	
849	Toán Kinh tế	Khóa K20	Bùi Phạm Khánh Vy	K204131903	K20413C	13.900.000	20/05/2024	
850	Toán Kinh tế	Khóa K20	Hà Quốc Huy	K204131878	K20413C	18.163.000	20/05/2024	
851	Toán Kinh tế	Khóa K20	Nguyễn Hải Triều	K204131899	K20413C	13.900.000	10/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
852	Toán Kinh tế	Khóa K20	Phan Huyền Bảo Ngọc	K204131884	K20413C	23.940.000	05/05/2024	
853	Toán Kinh tế	Khóa K20	Hà Thị Thu Thủy	K204131893	K20413C	13.900.000	20/05/2024	
854	Toán Kinh tế	Khóa K20	Nguyễn Thị Ngọc Linh	K204130635	K20413C	24.419.000	20/05/2024	
855	Toán Kinh tế	Khóa K20	Huỳnh Thanh Hải	K204131875	K20413C	13.900.000	05/05/2024	
856	Toán Kinh tế	Khóa K20	Huỳnh Trần Minh Thùy	K204131892	K20413C	23.982.000	19/05/2024	
857	Toán Kinh tế	Khóa K20	Bùi Thị Huyền Trang	K204131897	K20413C	13.900.000	20/05/2024	
858	Toán Kinh tế	Khóa K20	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	K204131886	K20413C	13.900.000	12/05/2024	
859	Toán Kinh tế	Khóa K20	Nguyễn Tấn Sang	K204131891	K20413C	15.976.000	19/05/2024	
860	Toán Kinh tế	Khóa K20	Bùi Võ Anh Thư	K204131894	K20413C	13.900.000	25/04/2024	
861	Toán Kinh tế	Khóa K20	Nguyễn Minh Quang	K204131888	K20413C	15.976.000	19/05/2024	
862	Toán Kinh tế	Khóa K20	Nguyễn Đức Hoài An	K204131869	K20413C	15.055.000	10/05/2024	
863	Toán Kinh tế	Khóa K20	Nguyễn Thành Trung	K204131900	K20413C	15.976.000	18/05/2024	
864	Toán Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	K214130878	K21413	3.620.000	20/05/2024	
865	Toán Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Quang Huy	K214130882	K21413	12.698.000	05/05/2024	
866	Toán Kinh tế	Khóa K21	Phạm Nguyễn Khánh Huy	K214130883	K21413	7.084.000	20/05/2024	
867	Toán Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Tô Hoàng Lâm	K214130886	K21413	11.250.000	20/05/2024	
868	Toán Kinh tế	Khóa K21	Phạm Thị Diễm Quỳnh	K214130903	K21413	16.333.000	19/05/2024	
869	Toán Kinh tế	Khóa K21	Trịnh Văn Thanh	K214130904	K21413	8.365.000	19/05/2024	
870	Toán Kinh tế	Khóa K21	Lưu Hoàng Thắng	K214130907	K21413	11.250.000	20/05/2024	
871	Toán Kinh tế	Khóa K21	Trần Thị Thanh Vân	K214130909	K21413	11.250.000	10/05/2024	
872	Toán Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Thế Phúc	K214131331	K21413	11.250.000	15/04/2024	
873	Toán Kinh tế	Khóa K21	Lê Tuấn Anh	K214131981	K21413	11.250.000	10/05/2024	
874	Toán Kinh tế	Khóa K21	Hồ Ngọc Bảo Nhi	K214131989	K21413	11.250.000	10/05/2024	
875	Toán Kinh tế	Khóa K21	Lưu Phương Thảo	K214131994	K21413	13.326.000	10/05/2024	
876	Toán Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Thị Thu Xuân	K214130929	K21413C	17.775.000	25/04/2024	
877	Toán Kinh tế	Khóa K21	Lê Thị Thanh Thanh	K214132017	K21413C	17.775.000	20/04/2024	

Chữ

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
878	Toán Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Thị Thanh Thủy	K214132018	K21413C	17.775.000	20/05/2024	
879	Toán Kinh tế	Khóa K21	Lê Đức Sang	K214130926	K21413C	17.775.000	13/05/2024	
880	Toán Kinh tế	Khóa K21	Lê Thị Hoàng Dung	K214130915	K21413C	19.223.000	15/05/2024	
881	Toán Kinh tế	Khóa K21	Đoàn Quỳnh Anh	K214130930	K21413CA	37.203.000	20/05/2024	
882	Toán Kinh tế	Khóa K21	Nguyễn Thị Hồng Loan	K214132032	K21413CA	28.000.000	20/05/2024	
883	Toán Kinh tế	Khóa K21	Trần Thị Như Nguyệt	K214132035	K21413CA	28.000.000	19/05/2024	
884	Toán Kinh tế	Khóa K21	Mai Ý Như	K214132038	K21413CA	28.000.000	20/05/2024	
885	Toán Kinh tế	Khóa K21	Trần Võ Thanh Thảo	K214132043	K21413CA	28.000.000	28/04/2024	
886	Toán Kinh tế	Khóa K21	Trần Nguyễn Diễm Kiều	K214132029	K21413CA	34.165.000	20/05/2024	
887	Toán Kinh tế	Khóa K22	Nguyễn Thị Vân Anh	K224131510	K22413	18.659.000	20/05/2024	
888	Toán Kinh tế	Khóa K22	Lê Quang Vinh	K224131570	K22413	10.650.000	20/05/2024	
889	Toán Kinh tế	Khóa K22	Phan Phạm Bảo Hưng	K224131535	K22413	10.650.000	15/04/2024	
890	Toán Kinh tế	Khóa K22	Lê Thị Mỹ Duyên	K224131521	K22413	10.650.000	10/05/2024	
891	Toán Kinh tế	Khóa K22	Nguyễn Thị Thu Huyền	K224131534	K22413	9.924.600	24/04/2024	
892	Toán Kinh tế	Khóa K22	Đoàn Công Chánh	K224131516	K22413	10.650.000	20/05/2024	
893	Toán Kinh tế	Khóa K22	Hà Tuấn Kiệt	K224131538	K22413	10.650.000	20/05/2024	
894	Toán Kinh tế	Khóa K22	Hà Thị Thùy Dung	K224131577	K22413C	22.482.000	10/05/2024	
895	Toán Kinh tế	Khóa K22	Đặng Anh Duy	K224131578	K22413C	17.775.000	20/05/2024	
896	Toán Kinh tế	Khóa K22	Ngô Tấn Mạnh Dũng	K224131579	K22413C	30.213.000	20/05/2024	
897	Toán Kinh tế	Khóa K22	Trần Trọng Đức	K224131583	K22413C	17.775.000	20/05/2024	
898	Toán Kinh tế	Khóa K22	Lê Minh Hiếu	K224131585	K22413C	17.775.000	01/05/2024	
899	Toán Kinh tế	Khóa K22	Phạm Thanh Hưng	K224131589	K22413C	19.947.000	20/05/2024	
900	Toán Kinh tế	Khóa K22	Trần Mạnh Khôi	K224131592	K22413C	21.991.000	20/05/2024	
901	Toán Kinh tế	Khóa K22	Trịnh Hà Ái Mi	K224131596	K22413C	17.775.000	15/05/2024	
902	Toán Kinh tế	Khóa K22	Lê Nguyễn Trà My	K224131597	K22413C	25.045.000	20/05/2024	
903	Toán Kinh tế	Khóa K22	Nguyễn Thành Nhật	K224131600	K22413C	17.775.000	16/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
904	Toán Kinh tế	Khóa K22	Lý Gia Phát	K224131603	K22413C	17.775.000	20/05/2024	
905	Toán Kinh tế	Khóa K22	Phạm Trúc Phương	K224131604	K22413C	17.775.000	20/05/2024	
906	Toán Kinh tế	Khóa K22	Phan Gia Quyền	K224131606	K22413C	17.775.000	20/05/2024	
907	Toán Kinh tế	Khóa K22	Phạm Phương Thảo.	K224131608	K22413C	19.962.000	20/05/2024	
908	Toán Kinh tế	Khóa K22	Nguyễn Thị Mộng Thùy	K224131610	K22413C	19.962.000	20/05/2024	
909	Toán Kinh tế	Khóa K22	Trần Thị Cẩm Tú	K224131614	K22413C	17.775.000	20/05/2024	
910	Toán Kinh tế	Khóa K22	Hà Thảo Vy	K224131615	K22413C	17.775.000	20/05/2024	
911	Toán Kinh tế	Khóa K22	Đặng Ngọc Gia Hân	K224131622	K22413CA	28.000.000	20/05/2024	
912	Toán Kinh tế	Khóa K22	Lư Bảo	K224131617	K22413CA	28.000.000	20/05/2024	
913	Toán Kinh tế	Khóa K22	Trương Hoàng Huy	K224131625	K22413CA	28.000.000	20/05/2024	
914	Toán Kinh tế	Khóa K22	Hà Lê Ngọc Mai	K224131631	K22413CA	38.338.000	20/05/2024	
915	Toán Kinh tế	Khóa K22	Phạm Nhật Nam	K224131633	K22413CA	28.000.000	20/05/2024	
916	Toán Kinh tế	Khóa K22	Lê Thị Kiều Ngân	K224131634	K22413CA	28.000.000	20/05/2024	
917	Toán Kinh tế	Khóa K22	Nguyễn Thị Thanh Nhã	K224131636	K22413CA	28.000.000	20/05/2024	
918	Toán Kinh tế	Khóa K22	Đỗ Thị Thuỳ Linh	K224131629	K22413CA	28.000.000	20/05/2024	
919	Toán Kinh tế	Khóa K22	Phạm Mai Minh Huy	K224131624	K22413CA	28.000.000	20/05/2024	
920	Toán Kinh tế	Khóa K22	Phạm Thị Thu Huyền	K224131626	K22413CA	28.000.000	20/05/2024	
921	Toán Kinh tế	Khóa K22	Lưu Thuận Giao	K224131620	K22413CA	28.000.000	20/05/2024	
922	Toán Kinh tế	Khóa K22	Lê Hoàng Minh Châu	K224131618	K22413CA	28.000.000	20/05/2024	
923	Toán Kinh tế	Khóa K22	Hồ Thành Thông	K224131643	K22413CA	28.000.000	21/05/2024	
924	Toán Kinh tế	Khóa K23	Nguyễn Gia An	K234131463	K23413A	12.925.000	30/05/2024	
925	Toán Kinh tế	Khóa K23	Lê Thị Ý Nhi	K234131496	K23413A	12.925.000	20/05/2024	
926	Toán Kinh tế	Khóa K23	Vũ Hoàng Lan Phương	K234131501	K23413A	12.925.000	20/05/2024	
927	Toán Kinh tế	Khóa K23	Trần Thái Toàn	K234131512	K23413A	12.925.000	20/05/2024	
928	Toán Kinh tế	Khóa K23	Nguyễn Tuấn Anh	K234131525	K23413B	12.925.000	19/05/2024	
929	Toán Kinh tế	Khóa K23	Lê Hoài Thiện	K234131571	K23413B	12.925.000	10/05/2024	

STT	KHOA	KHÓA	HỌ VÀ TÊN	MSSV	LỚP	SỐ TIỀN	THỜI GIAN GIA HẠN	GHI CHÚ
930	Toán Kinh tế	Khóa K23	Nguyễn Gia Hân	K234131594	K23413E	25.535.000	15/05/2024	
931	Toán Kinh tế	Khóa K23	Nguyễn Ngọc Anh Duy	K234131591	K23413E	25.535.000	20/05/2024	
932	Toán Kinh tế	Khóa K23	Nguyễn Thị Hoài Thương	K234131622	K23413E	25.535.000	20/05/2024	
933	Toán Kinh tế	Khóa K23	Nguyễn Thái Ngân	K234131610	K23413E	25.535.000	19/05/2024	
934	Toán Kinh tế	Khóa K23	Nguyễn Hoàng Quân	K234131618	K23413E	25.535.000	20/05/2024	
935	Toán Kinh tế	Khóa K23	Trần Ngọc Minh Anh	K234131588	K23413E	25.535.000	10/05/2024	
936	Toán Kinh tế	Khóa K23	Trần Nam Phương	K234131615	K23413E	25.535.000	10/05/2024	
TỔNG SỐ TIỀN						14.521.284.800		
Bằng chữ:		Mười bốn tỷ năm trăm hai mươi một triệu hai trăm tám mươi bốn nghìn tám trăm đồng						
Danh sách có tổng cộng 936 sinh viên./.								

NGƯỜI LẬP BẢNG



Phan Thị Nhị

TRƯỞNG P. TS&CTSV



Cù Xuân Tiến

TRƯỞNG P. TÀI CHÍNH



Lợi Minh Thanh

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG


Huỳnh Thị Thúy Giang